

# KINH KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

## QUYỂN THỨ TƯ

- Đời nhà Tùy, chùa Đại Hưng Thiện,  
bậc Sa-môn THÍCH BỬU QUÝ hiệp tập
- Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng nước Thiên Trúc,  
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạn Hán

## PHẨM TÁN THÁN

### THỨ BẢY

Lúc bảy giờ, Phật bảo Địa thân Kiên Lao là Thiện Nữ Thiên : Vào thời quá khứ có vua Kim Long Tôn, thường hay khen ngợi tán thán chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai :

**Con nay tôn trọng  
Kính lễ khen ngợi  
Mười phương chư Phật  
Quá, hiện, vị lai  
Chư Phật thanh tịnh  
Nhiệm mầu vắng lặng  
Sắc đẹp tuyệt vời  
Ánh vàng rực rỡ  
Trong các thứ tiếng  
Tiếng Phật hơn hết  
Giống như tiếng sấm  
Cối trời Đại Phạm  
Vang động sâu xa  
Tóc đen rạng ngời  
 Xoắn hình tròn ốc  
Sáng chói rực rỡ  
Sắc xanh ong chúa  
Chim Thúy, Khổng tước  
Cũng chẳng thể sánh  
Răng Phật trắng trong  
Cũng như ngọc tuyết**

Đều đặn phân minh  
Ánh hiện sắc vàng  
Mắt Phật rộng dài  
Thanh tịnh không nhớ  
Như hoa sen xanh  
Nở ánh mặt nước  
Tướng lưỡi rộng dài  
Màu sắc ửng hồng  
Ánh sáng chiếu diệu  
Như hoa mới nở  
Tướng lông trắng giữa  
Hai đầu chân mày  
Sáng như mặt trăng  
Đều xoay bên phải  
Tươi nhuận trơn láng  
Sạch như lưu ly  
Mày nhuộm mịn cong  
Như ánh trăng non  
Sắc diện rạng ngời  
Đẹp hơn ong chúa  
Mũi cao tròn thẳng

Như thoi vàng đúc  
Mềm mại dịu dàng  
Diện môn cân đối  
Tướng tốt Như Lai  
Thứ lớp tối thượng  
Được vị chơn chánh  
Không ai sánh bằng  
Mỗi mỗi chân lông  
Đều xoay một chiều  
Mềm mại trong xanh  
Như lông Khổng tước  
Đang khi sanh ra  
Thân phóng hào quang  
Chiếu khắp mười phương  
Vô lượng quốc độ  
Diệt hết các khổ  
Ở trong ba cõi  
Khiến các chúng sanh  
Đều được an vui  
Địa ngục, súc sanh  
Và chúng ngạ quỷ

Tất cả người, trời  
An ổn không bệnh  
Diệt hết tất cả  
Vô lượng cõi ác  
Sắc thân vi diệu  
Như thoi vàng đúc  
Diện mạo thanh tịnh  
Như mặt trăng tròn  
Thân Phật sáng ngời  
Như trời rặng mọc  
Oai nghi lui tới  
Giống như sư tử  
Cánh tay buông xuống  
Dài quá đầu gối  
Cũng như gió lay  
Cành cây Ta la  
Một vầng tròn sáng  
Chiếu xa vô lượng  
Cũng như nhóm hợp  
Trăm ngàn nhứt nguyệt  
Thân Phật tịnh diệu

**Không có bản nhớ  
Ánh sáng chiếu khắp  
Tất cả cõi Phật  
Hào quang cao vọi  
Như lửa bùng sáng  
Lấn thẳm tất cả  
Vô lượng nhật nguyệt  
Ánh sáng của Phật  
Soi vô lượng cõi  
Đều khiến chúng sanh  
Theo sáng thấy Phật  
Vốn do tu tập  
Trăm ngàn hạnh nghiệp  
Chứa nhóm công đức  
Trang nghiêm thân Phật  
Cánh tay thon dài  
Như vòi voi chúa  
Tay chân mềm mại  
Kính yêu không chán  
Chư Phật khứ, lai  
Số như vi trần**

Chư Phật hiện tại  
Cũng lại như vậy  
Chư Phật như thế  
Con nay đều lễ  
Thân, khẩu thanh tịnh  
Ý cũng như vậy  
Dùng hoa thơm djuh  
Cung kính cúng dường  
Trăm ngàn công đức  
Tán thán ca ngợi  
Dầu cho trăm lưởi  
Ở trong ngàn kiếp  
Khen ngợi Đức Phật  
Cũng chẳng cùng tột  
Như Lai chỗ có  
Công đức hiện đời  
Mỗi mỗi sâu dày  
Vi diệu đệ nhất  
Dầu dùng ngàn lưởi  
Khen ngợi một Phật  
Còn không thể hết

**Chút phần công đức  
Huống chi khen ngợi  
Công đức chư Phật  
Chư cõi đại địa  
Cho đến cõi trời  
Rộng như biển lớn  
Và trời Hữu Đảnh  
Lượng nước tràn đầy  
Trong nước đầy ấy  
Dùng một sợi lông  
Chấm đếm từng giọt  
Có thể biết được  
Chứ không thể biết  
Công đức một Phật  
Nay con kính lễ  
Ngợi khen chư Phật  
Thân, khẩu, ý nghiệp  
Thảy đều thanh tịnh  
Tất cả chỗ tu  
Không lường thiện nghiệp  
Cùng các chúng sanh**



Chứng Vô thượng đạo  
Nhân vương như thế  
Tán thán Phật rồi  
Lại phát vô lượng  
Thệ nguyện như vậy :  
Con ở đời sau  
Vô lượng vô biên  
A-tăng-kỳ kiếp  
Sanh ở chỗ nào  
Thường trong giấc mộng  
Được thấy trống vàng  
Vi diệu nhiệm mầu  
Được nghe những pháp  
Sám hối sâu xa  
Con nay khen ngợi  
Diện mạo chư Phật  
Thanh tịnh sáng ngời  
Con nguyện đời sau  
Cũng được như thế  
Công đức chư Phật  
Chẳng thể nghĩ bàn

**Ở trăm ngàn kiếp  
Rất khó gặp được  
Con nguyện đời sau  
Trong vô lượng đời  
Đêm nằm mộng thấy  
Ngày nói đúng thật  
Con sẽ tu hành  
Đầy đủ Lục độ  
Cứu vớt chúng sanh  
Vượt qua biển khổ  
Rồi con mới được  
Thành đạo Vô thượng  
Khiến cõi nước con  
Không đâu sánh bằng  
Nhờ nơi nhân duyên  
Dâng hiến trống vàng  
Và khen ngợi Phật  
Như quả báo đây  
Ở trong đời sau  
Gặp Phật Thích Ca  
Liên được thọ ký**

Và khiến hai con  
Kim Long, Kim Quang  
Thường sanh nhà con  
Đồng được thọ ký  
Nếu có chúng sanh  
Không người cứu độ  
Các khổ ép ngặt  
Không nơi nương tựa  
Con ở đời sau  
Vì những chúng ấy  
Làm bậc cứu độ  
Cùng chỗ nương tựa  
Hay trừ các khổ  
Đều khiến dứt hết  
Giúp cho chúng sanh  
Việc lành an vui  
Con ở đời sau  
Hành đạo Bồ Tát  
Chẳng kể kiếp số  
Thí như hư không  
Không có ngăn mé

Cũng nhờ nhân duyên  
Sám hối Kim Quang  
Khiến cho biển ác  
Và các biển nghiệp  
Phiên nã rộng sâu  
Khô cạn không còn  
Công đức như biển  
Thảy đều thành tựu  
Trí huệ rộng lớn  
Thanh tịnh đầy đủ  
Vô lượng công đức  
Giúp đạo Bồ-đề  
Cũng như đại hải  
Châu báu đầy đủ  
Nhờ sức sám hối  
Kính Kim Quang này  
Công đức Bồ-đề  
Quang minh vô ngại  
Trí sạch không nhớ  
Thanh tịnh vi diệu  
Con ở đời sau

Thân quang chiếu sáng  
Công đức oai thần  
Sáng suốt rực rỡ  
Ở trong ba cõi  
Tối thắng hơn hết  
Các sức công đức  
Không bị giảm thiểu  
Thường độ chúng sanh  
Vượt qua biển khổ  
Được ở yên trong  
Biển lớn công đức  
Nhiều kiếp về sau  
Hành đạo Bồ-đề  
Như các Phật xưa  
Tu các hạnh lành  
Ba đời chư Phật  
Quốc độ tịnh diệu  
Chư Phật Thế Tôn  
Vô lượng công đức  
Khiến con đời sau  
Cõi nước cũng được

**Công đức thù thắng  
Như Phật Thế Tôn  
Tín Tướng nên biết  
Quốc vương lúc ấy  
Tôn giả Kim Long  
Chính là thân ông  
Bấy giờ hai con  
Kim Long, Kim Quang  
Nay là con ông  
Ngân Tướng, Kim Tướng**

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**

Phẩm Tán Thán – Thứ bảy

HẾT

**KINH**  
**KIM QUANG MINH HIỆP BỘ**  
**QUYỂN THỨ TƯ**

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng nước Thiên Trúc,  
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạn Hán.

**PHẨM GIẢNG LUẬN PHÁP KHÔNG**  
**THỨ TÁM**

Lúc bấy giờ, Đức Phật vì Địa  
Thần Kiên Lao Thiện Nữ Thiên Bồ  
Tát mà nói kệ :

Ta từ xưa nay  
Vì chư Bồ Tát  
Rộng nói nghĩa “Không”  
Trong vô lượng Kinh

Cho nên trong đây  
Chỉ giải nói lược  
Chúng sanh căn độn  
Ít có trí huệ  
Không thể rộng biết  
Nghĩa “Không” vô lượng  
Cho nên Kinh này  
Tóm lược nói ra  
Nhiều món nhân duyên  
Phương tiện lạ mầu  
Vì hàng độn căn  
Khởi tâm Đại bi  
Ta nay diễn nói  
Kinh nhiệm mầu này  
Như ta hiểu rõ  
Tâm ý chúng sanh  
Thân này hư dối  
Cũng như “Nhóm không”  
Xóm làng “Sáu nhập”  
Làm chỗ giặc ở  
Tất cả tự trụ  
Đều không biết nhau  
Mắt trâu nhận sắc



Tai phân biệt tiếng  
Mũi ngửi các mùi  
Lưỡi nếm các vị  
Toàn thể thân căn  
Tham thọ các xúc  
Ý căn phân biệt  
Tất cả các pháp  
“Sáu tình” các căn  
Mỗi mỗi tự duyên  
Cảnh giới các trần  
Chẳng theo duyên khác  
Tâm như huyền hóa  
Dong ruổi “Sáu tình”  
Thường gây vọng tưởng  
Phân biệt các pháp  
Cũng như người đời  
Chạy theo “Nhóm không”  
“Sáu giặc” cướp hại  
Ngu mê chẳng tránh  
Tâm thường nương tựa  
Cảnh giới sáu căn  
Mỗi mỗi tự biết  
Chỗ để rình chờ

Tùy theo sắc, thanh  
Hương, vị, xúc, pháp  
Tâm theo “Sáu tình”  
Như chim sa lưới  
Chỗ ở của tâm  
Thường nương các căn  
Đeo đuổi các trần  
Không lúc tạm bỏ  
Thân là “Không”, “Dối”  
Chẳng thể trường tồn  
Không có tranh cãi  
Cũng không chủ tớ  
Theo các nhân duyên  
Hòa hợp mà có  
Không gì chắc thật  
Vọng tưởng khởi lên  
Nghệp lực máy động  
“Nhóm Không” đối trá  
Đất, nước, gió, lửa  
Hợp lại làm nên  
Tùy thời thêm bớt  
Tàn hại lẫn nhau  
Cũng như bốn rắn

**Đông ở một hang  
Bốn rấn lớn ấy  
Tánh chúng đều khác  
Hai trên, hai dưới  
Các phương cũng hai  
Rấn lớn như thế  
Diệt hết không còn  
Hai rấn đất, nước  
Tánh nặng chìm xuống  
Hai rấn gió, lửa  
Tánh nhẹ nổi lên  
Hai tánh Tâm, Thức  
Quấy động không ngừng  
Theo nghiệp chịu báo  
Các cõi trời, người  
Tùy chỗ tạo nghiệp  
Đọa trong tam đồ  
Đất, nước, gió, lửa  
Khi tan hoại rồi  
Đại, tiểu không sạch  
Tràn chảy ra ngoài  
Thân sanh các trùng  
Không thể mền ưa**

Bỏ ngoài gò má  
Như khúc cây mục  
Thiện nữ nên quán  
Các pháp như thế  
Chỗ nào có người  
Và các chúng sanh ?  
Tánh vốn lặng không  
Vô minh chấp có  
Các đại như thế  
Mỗi mỗi không thật  
Vốn tự chẳng sanh  
Tánh “Không” hòa hợp  
Đều do nhân duyên  
Ta nói các đại  
Từ gốc chẳng thật  
Hòa hợp mới có  
Thể tánh vô minh  
Vốn tự chẳng có  
Nhân duyên vọng tưởng  
Hòa hợp mà sanh  
Vì không chỗ có  
Giả gọi vô minh

**Cho nên Ta nói  
Tên là vô minh  
Hành, Thức, Danh sắc  
Sáu nhập, Xúc, Thọ  
Ái, Thủ, Hữu, Sanh  
Lão tử, Ưu não  
Các hạnh nghiệp khổ  
Không thể nghĩ bàn  
Sanh tử không cùng  
Trôi lăn chẳng dứt  
Vốn không có sanh  
Cũng không có diệt  
Tư tưởng bất thiện  
Tâm hành gây tạo  
Ta dứt tất cả  
Kiến chấp buộc ràng  
Dùng dao trí huệ  
Cắt lưới phiền não  
Và nhà ngũ ấm  
Quán pháp “Không”, “Tịch”  
Chứng đạo Vô thượng  
Công đức nhiệm mầu**

Mở cửa cam lồ  
Chỉ bình cam lồ  
Vào thành cam lồ  
Khiến các chúng sanh  
Được vị cam lồ  
Thổi loa đại pháp  
Giống trống đại pháp  
Đốt đèn đại pháp  
Rưới mưa thắng pháp  
Ta nay bẻ dẹp  
Tất cả oán kết  
Dựng lập pháp tràng  
Nhiệm mầu bậc nhất  
Độ các chúng sanh  
Khỏi biển sanh tử  
Dứt sạch ba ác  
Vô lượng khổ não  
Lửa dữ phiền não  
Thiêu đốt chúng sanh  
Không người cứu giúp  
Không nơi nương ở  
Ta dùng cam lồ

Vị ngon trong mát  
Chúng đều no đủ  
Lìa khỏi nóng bức  
Trải vô lượng kiếp  
Tu theo các hạnh  
Cúng dường cung kính  
Chư Phật Thế Tôn  
Kiên cố tu tập  
Nơi đạo Bồ-đề  
Để cầu pháp thân  
Chơn thật Như Lai  
Bỏ vật quý trọng  
Tay chân lóng đốt  
Đầu mắt tủy não  
Vợ con yêu mến  
Tiền tài trân bảo  
Trân châu anh lạc  
Vàng bạc lưu ly  
Cùng các vật khác  
Hoan hỷ bố thí  
Lòng không hối tiếc  
Quán pháp “Tánh Không”  
Thành bậc Vô thượng

**Trong cả ba ngàn Đại thiên thế giới**  
**Đều dùng cây cối chẻ ra làm thẻ,**  
**Ba ngàn đại địa nát như bụi trần,**  
**Các bụi trần này tràn khắp hư**  
**không,**  
**Tất cả chúng sanh có giống trí huệ,**  
**Đem trí huệ này riêng cho một**  
**người,**  
**Những người như thế nhiều như**  
**bụi trần,**  
**Tính số bụi trần có thể biết rõ,**  
**Trí huệ Như Lai chẳng thể tính đếm**  
**Một niệm Như Lai có bao trí huệ,**  
**Dùng số kiếp tính cũng không thể**  
**hết.**

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**  
**Phẩm Giảng Luận Pháp Không - Thứ tám**  
**HẾT**



# KINH KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

## QUYỂN THỨ NĂM

• Đời nhà Lương, ngài Tam tạng Pháp sư  
CHƠN ĐẾ phiên dịch Phạn Hán

## PHẨM Y KHÔNG MÃN NGUYỆN

### THỨ CHÍN

Lúc bấy giờ, Như Ý Bảo Quang Diệu Thiện Nữ Thiên ở trong đại chúng, từ nơi tòa ngồi đứng dậy, trịch áo bày vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay cung kính, dùng bài kệ bạch Phật rằng :

**Kính bạch Đức Thế Tôn !**  
**Bậc soi sáng thế gian**  
**Đấng Lương Túc tối thắng**  
**Cúi xin mở lòng từ**  
**Vì chúng con chỉ dạy**  
**Chánh hạnh của Bồ Tát**  
**Phật dạy : Thiện Nữ Thiên !**  
**Nếu người có lòng nghi**  
**Hãy tùy ý thưa hỏi**  
**Ta sẽ phân biệt nói**  
**Bồ Tát hành chánh hạnh**  
**Bồ-đề như thế nào**  
**Lìa sanh tử, Niết-bàn**  
**Lợi ích mình, người vậy.**

**Phật dạy rằng :**

**- Nay Thiện Nữ Thiên ! Hãy y theo pháp giới hành pháp Bồ-đề tu hạnh bình đẳng.**

**- Nay Thiện Nữ Thiên ! Vì sao gọi là y theo pháp giới hành pháp Bồ-đề tu hạnh bình đẳng ?**

- Này Thiện Nữ Thiên ! Ngũ âm hay hiện ra pháp giới, pháp giới tức là Ngũ âm. Ngũ âm chẳng thể giảng nói. Chẳng phải ngũ âm cũng chẳng thể giảng nói. Do có sao ? Nếu Ngũ âm là pháp giới thì có lỗi đoạn kiến, như lìa ngoài Ngũ âm tức là mắc lỗi thường kiến, lìa hai bên tức là chẳng phải đảm nhiệm hai bên nên chẳng thấy lỗi, chỗ thấy không danh không tướng thì đây gọi là giảng nói nghĩa pháp giới.

- Này Thiện Nữ Thiên ! Vì sao gọi là Ngũ âm hay hiện pháp giới ?

- Thiện Nữ Thiên ! Ngũ âm như thế không phải từ nơi nhân duyên mà sanh ra. Do có sao ? Vì nếu từ nơi nhân duyên mà sanh, thì đã sanh mà có sanh hay chưa mà có sanh ? Nếu đã sanh mà có sanh, thì cần gì nhân duyên sanh ? Nếu đã sanh rồi, thì chẳng từ nơi nhân duyên mà

sanh. Như khi chưa sanh, thì chẳng thể nói là được sanh. Do có sao ? - Vì khi chưa sanh thì các pháp thời là chẳng có. Chẳng có thì gọi là Vô danh, Vô tướng. Đã Vô danh, Vô tướng, thì chẳng thể dùng số tính đếm ví dụ mà biết rõ được, vì chẳng phải do nhân duyên sanh ra.

- Nay Thiện Nữ Thiên ! Thí dụ như tiếng trống là y nơi cây, y nơi da, cũng y nơi cái dùi và y nơi người thợ mà được ra tiếng v.v... Cho nên tiếng trống là không. Quá khứ cũng là không. Vị lai cũng là không. Hiện tại cũng là không.

Do có sao ? Vì âm thanh của tiếng trống này chẳng phải từ nơi cây sanh ra, cũng không phải từ nơi da mà sanh ra, cũng không phải từ nơi dùi trống mà sanh ra, cho đến chẳng phải từ nơi người thợ mà sanh ra. Tiếng trống này

chẳng phải ở nơi ba đời sanh ra, thế thời tiếng trống chẳng sanh. Nếu chẳng thể sanh được, thời chẳng thể diệt được. Nếu chẳng thể diệt thì tiếng trống không từ chỗ nào mà đến. Nếu không từ chỗ nào mà đến thì cũng chẳng từ chỗ nào ra đi. Nếu không có chỗ nào ra đi, như vậy thì tiếng trống là chẳng thường chẳng đoạn. Nếu chẳng thường chẳng đoạn, thì tiếng trống chẳng phải một, chẳng phải khác.

Do có sao ? Vì nếu như tiếng trống chẳng phải một chẳng khác, thì cũng đồng với pháp giới. Nếu như thế thì người phàm phu phải thấy được Chơn đế, được ở cảnh giới Niết-bàn an lạc vô thượng. Nghĩa này chẳng phải như vậy, cho nên gọi là “Chẳng phải một” (Bất nhất). Nếu như nói là khác, thì tất cả hành tướng của chư Phật, chư

**Bồ Tát tức là hầy còn chấp trước, chưa được giải thoát khỏi sự trói buộc của phiền não, thời chẳng thể chứng được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Bởi có sao ? - Vì tất cả bậc Thánh như ở trong pháp hành, pháp phi hành đồng theo trí huệ mà thi hành, cho nên nói là “Chẳng phải khác” (Bất dị). Vì thế Ngũ ấm chẳng phải có, chẳng phải không, không từ nơi nhân duyên mà sanh, nhưng chẳng phải là chẳng có Ngũ ấm. Chẳng qua, cảnh giới của bậc Thánh không thể dùng lời nói mà nghĩ bàn được. Cảnh giới của bậc Thánh là Vô danh, Vô tướng, Không nhân, Không duyên. Tuy nói cảnh giới mà không có cảnh giới, cũng không lời thí dụ, trước sau vắng lặng, xưa nay tự không. Bởi thế nên Ngũ ấm hay hiện ra Pháp giới.**

- Này Thiện Nữ Thiên ! Như có người trai lành, gái lành nào muốn cầu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà còn phân biệt chơn khác, tục khác, như thế thật khó nghĩ bàn ! Đối với cảnh giới của Thánh phàm phải nghĩ tưởng chẳng khác ! Chẳng bỏ Tục để cũng chẳng bỏ Chơn để. Chỉ y nơi pháp giới mà tu hành đạo Bồ-đề.

Khi Đức Thế Tôn giảng nói những lời như thế rồi, Thiện Nữ Thiên vui mừng hơn hở, liền từ nơi chỗ ngồi đứng dậy, trịch vai áo bên phải, quỳ gối phải chầm đất, chấp tay cung kính nhưt tâm đánh lễ kính bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Những lời giảng nói của Đức Thế Tôn về chánh hạnh Bồ-đề, từ trước đến giờ, con nay phải chăm chỉ học tập.

Lúc ấy, vị Thế Chủ cõi Ta Bà là Đại Phạm Thiên Vương, ở trong đại chúng, hỏi Như Ý Bảo Quang Diệu Thiên Nữ Thiên :

- Hạnh Bồ-đề này thật là khó tu tập và khó thể hành trì. Vậy tâm ý của ông nghĩ sao ? Hành pháp môn nào theo hạnh Bồ-đề này mà được tự tại ?

Thiên Nữ Thiên liền đáp lời Phạm Vương rằng :

- Kính thưa Đại Phạm Thiên Vương ! Những lời giảng thuyết của Đức Phật là chơn thật thậm thâm. Tất cả kẻ phàm phu chẳng thể hưởng được pháp vị ấy. Đây là cảnh giới riêng của bậc Thánh, rất vi diệu, khó thể rõ biết. Nếu tâm của tôi y nơi pháp này mà an trụ thời được cảnh giới Tịnh lạc. Đây là lời chơn thật vậy ! Nguyện cho tất cả chúng sanh không lường không



ngần ở trong đời dữ năm trước đều được ba mươi hai tướng sắc vàng, chẳng phải tướng nam cũng chẳng phải tướng nữ, đều ngồi trên tòa sen báu thọ hưởng vô lượng sự an vui. Lúc đó, trên trời mưa xuống những hoa báu nhiệm mầu. Âm nhạc cõi trời chẳng khảy mà tự reo vang. Các món cúng dường thảy đều đầy đủ.

Thiện Nữ Thiên nói những lời như thế rồi, tất cả chúng sanh trong đời dữ năm trước đều đầy đủ ba mươi hai tướng sắc vàng, thân hình chẳng phải nam chẳng phải nữ (tức là chẳng còn có tướng riêng nam nữ như người trần tục), ngồi trên tòa sen báu, hưởng thọ vô lượng cảnh giới an vui cũng như ở trên cung trời Tha Hóa Tự Tại. Không có các đường ác, cây báu từng hàng hiện bày ra. Hoa sen thất bảo trùm

khắp thế giới. Trời mưa xuống bầy món báu thượng diệu. Hoa trời rơi xuống; nhạc trời dấy lên. Khi ấy, Như Ý Bảo Quang Diệu Thiện Nữ Thiên liền chuyển thân nữ hiện thành thân Phạm Thiên.

Bấy giờ, đức vua cõi trời Đại Phạm hỏi Như Ý Bảo Quang Diệu Thiện Bồ Tát rằng :

- Thiện Nữ thuở xưa tu hạnh Bồ-đề như thế nào ?

Bồ Tát đáp lời rằng :

- Kính thưa Phạm Vương ! Giống như là mặt trăng ở trong nước hay tu hành hạnh Bồ-đề, tôi cũng đã tu hành hạnh Bồ-đề; hoặc là tôi nằm mộng thấy hành hạnh Bồ-đề; tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề; cũng như trong ánh lửa trong giọt sương hành hạnh Bồ-đề, tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề; như

**trong tiếng vang hành hạnh Bồ-đề, tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề.**

**Đại Phạm Thiên Vương nghe Bồ Tát thuyết giảng lời đây rồi, liền hỏi Bồ Tát rằng :**

**- Bồ Tát y theo pháp nào mà thuyết giảng như thế ?**

**Bồ Tát đáp :**

**- Kính thưa Đại Phạm Thiên Vương ! Không có một pháp nào mà thật có tướng nhân quả, tướng thành tựu.**

**Phạm Vương lại bạch Bồ Tát rằng:**

**- Nếu đúng như lời giảng thuyết của Bồ Tát, thì các người phàm phu ở trong thế gian này đều chứng được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ?**

**Bồ Tát Như Ý Bảo Quang hỏi Phạm Vương rằng :**

- Kính thưa Đại Phạm Thiên Vương ! Ngài ngẫm nghĩ như thế nào mà nói ra lời này ?

Bồ Tát Như Ý Bảo Quang liền đó giảng tiếp rằng :

- Thưa Phạm Vương ! Người có trí huệ và người ngu si mê hoặc có ý nghĩ khác; bậc Bồ Tát, hoặc không phải là bậc Bồ Tát cũng có ý nghĩ khác. Những bậc giải thoát có ý nghĩ khác, người chưa được giải thoát có ý nghĩ khác.

Thưa Phạm Vương ! Các pháp bình đẳng như thế không có gì sai khác. Nơi các pháp giới này đều là Như Như chẳng sai khác. Không có trung gian mà có thể chấp trì, cũng không có các pháp tăng giảm.

Thưa Phạm Vương ! Thí dụ như có vị huyễn sư khéo hiện bày ra những pháp huyễn thuật thiện xảo

và các đệ tử cũng là huyền thuật, ở nơi ngã tư đường lấy các món đất cát, cỏ cây, hoa lá... nhóm chung lại một chỗ, làm thành các thứ voi ngựa, xe cộ, quân lính và bảy món châu báu chứa đầy trong các kho...

Có những chúng sanh ngu mê vô trí chẳng biết các món ấy vốn là của huyền sư dùng huyền thuật làm ra. Do nơi chỗ thấy nghe, rồi tùy theo năng lực khởi sanh kiến chấp, nương chỗ thấy nghe tự cho là thật, nghĩ rằng : “Các vật voi, ngựa, châu báu... trước mặt ta đây đều là chơn thật”, cho nên chẳng cần phải suy nghĩ nữa.

Bậc người có trí huệ biết rõ các sự vật đây vốn là huyền hóa, chẳng phải chơn thật, chỉ do huyền sư dùng huyền thuật làm mê hoặc mắt người. Các món : voi, ngựa, xe cộ, kho tàng ấy, chỉ có danh tự mà

không thật thể, rồi tùy theo năng lực thấy biết, bậc người trí huệ do chẳng phát sanh kiến chấp, tự hiểu rằng : “Các sự vật kia không phải là chơn thật có”.

Người có trí huệ, tùy thuận lời nói thế gian nên đề xướng ra nhiều loại danh từ, đều vì muốn cho chúng sanh biết được Thật nghĩa, chứ còn sự thấy nghe hiểu biết của họ thì không phải như thế.

Thưa Phạm Vương ! Nếu có chúng sanh phạm phu ngu si, chưa được trí huệ của bậc Thánh xuất thế, chưa rõ biết tất cả pháp Như Như không thể dùng lời nói ngôn từ mà tỏ bày. Các chúng phạm ngu này, tùy theo chỗ, hoặc thấy nghe pháp hành cùng pháp phi hành; nên có những ý nghĩ : “Thiệt có các pháp như thế ! Đúng như chỗ thấy nghe của ta”.

Những người phàm phu, như chỗ thấy nghe, tùy theo năng lực do chấp Sở kiến mà tự nói rằng : “Đây là thật, còn các pháp kia chẳng phải là thật”. Rồi sau chẳng cần xét nghĩ nữa. Trái lại, nếu có chúng sanh chẳng phải là phàm phu, đã thấy được Đệ nhất Nghĩa đế, đã có trí huệ của bậc Thánh xuất thế, rõ biết tất cả các pháp Như Như chẳng thể dùng lời nói ngôn từ của thế gian mà chỉ bày. Đây là do trí huệ của bậc Thánh nhân, hoặc thấy hoặc nghe pháp hành, pháp phi hành, rồi tùy theo sở kiến, chẳng chấp trước chỗ thấy nghe, nói rằng : “Các pháp ấy chẳng phải là chơn thật có”, nên chẳng cần nhớ nghĩ trở lại nữa. Cho rằng : “Không thật có pháp hành, pháp phi hành. Như sự thấy biết của tôi chỉ là vọng tưởng tư

duy tướng hành, tướng phi hành, làm mê hoặc người không có trí huệ. Những pháp gọi là pháp hành, pháp phi hành, chỉ có danh tự mà không có thật thể. Như chỗ thấy biết của tôi, tùy theo năng lực chấp đắm sở kiến, tự cho lời nói của mình là thật, lời của người khác là không thật”.

Các bậc Thánh nhờn hay tùy thuận theo lời của thế gian, dùng các danh từ sự vật mà diễn nói, đều vì muốn cho chúng sanh rõ biết được Thật nghĩa.

Như thế đó, thưa Phạm Vương ! Các bậc Thánh nhân do có Thánh trí rõ biết những lẽ chơn thật, nên chẳng thể dùng pháp Như Như để nhiếp pháp hành cùng pháp phi hành. Pháp ấy là Như Như. Các bậc Thánh trí thấy đều rõ biết tên gọi



các pháp đều giả danh, nhưng vì muốn cho chúng sanh rõ biết được Thật nghĩa, nên phương tiện dùng nhiều loại ngôn từ thế gian để giảng thuyết.

Khi đó, Đại Phạm Thiên Vương hỏi Bồ Tát Như Ý Bảo Quang Diệu rằng :

- Có mấy loại chúng sanh hay hiểu rõ, hay thông suốt Chánh pháp vi diệu thậm thâm này ?

Bồ Tát đáp rằng :

- Thưa Phạm Vương ! Kể ra, có bao nhiêu chúng sanh như tâm huyễn hóa thì có bấy nhiêu chúng sanh hay hiểu rõ, hay thông suốt Chánh pháp thậm thâm.

Phạm Vương lại hỏi rằng :

- Đây là pháp huyễn hóa của người, tức là chẳng có thật. Như thế thì tâm sở từ đâu mà được ?

**Bồ Tát đáp rằng :**

**- Thưa Phạm Vương ! Pháp giới như thế là chẳng có chẳng không. Chúng sanh như thế phải hay hiểu rõ, hay thông suốt ý nghĩa thâm thâm này.**

**Khi ấy, Phạm Vương bạch Đức Thế Tôn rằng :**

**- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Ngài Như Ý Bảo Quang Diệu Bồ Tát đã chơn thật rõ biết nghĩa lý thâm sâu chẳng thể nghĩ bàn này.**

**Đức Phật dạy :**

**- Đúng như thế, đúng thật như thế ! Này Phạm Vương, đúng như lời ông nói. Do cố sao ? - Đây là Như Ý Bảo Quang Diệu Bồ Tát đã dạy Phạm Vương tu về pháp quán “Vô sanh nhẫn”.**

**Bấy giờ, Đại Phạm Thiên Vương cùng chư Phạm chúng từ nơi tòa**

ngồi đứng dậy, trịch vai áo bên phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay cung kính đảnh lễ dưới chân Bồ Tát Như Ý Bảo Quang Diệu, thưa rằng :  
“Thật ít có, thật là ít có ! Chúng tôi ngày nay may mắn được thấy Đại sư, được nghe Chánh pháp”.

Khi ấy, Đức Thế Tôn ở trong Nhứt thiết pháp thông đạt vô ngại, liền bảo Phạm Vương rằng :

- Như Ý Bảo Quang Diệu Bồ Tát đây ở đời vị lai sẽ được làm Phật hiệu là Đức Bửu Diệm Kiết Thượng Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri. Đức Phật ấy nói ra Kinh điển Kim Quang Minh vi diệu này, ba ngàn ức Bồ Tát được Bất thối chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tám ngàn ức Thiên tử chứng pháp Vô Cấu Tịnh, được thành tựu Thanh tịnh Pháp nhãn, vô lượng vô số Quốc

vương thân dân cõi nước ấy đều được pháp Nhãn tịnh. Năm mươi ức Tỳ-kheo đang hành Bồ-đề hạnh muốn thối Bồ-đề tâm, khi được nghe Như Ý Bảo Quang Diệu Bồ Tát thuyết pháp rồi, đầy đủ nguyện lực, tu hạnh Bồ-đề kiên cố chẳng thể nghĩ bàn, tâm Bồ-đề càng thêm tăng trưởng, liền đáp y đánh lễ Bồ Tát, phát tâm Vô thượng Thắng tấn. Đã phát tâm Vô thượng Thắng tấn rồi, nguyện cho công đức thiện căn của mình thấy đều đầy đủ, hồi hướng về quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Các vị Tỳ-kheo này nhờ công đức tu hành như thế, trải qua chín mươi đại kiếp sẽ được thành tựu đạo quả. Khi ra khỏi đường sanh tử, các vị Tỳ-kheo này được Phật thọ ký qua ba mươi kiếp a-tăng-kỳ, sẽ được thành Phật hiệu là Nan

**Thắng Quang Vương.** Nước tên là Vô Cấu Quang, đồng thời đều được chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều đồng một hiệu gọi là Nguyễn Trang Nghiêm Giáng Xí Vương Phật.

**Bấy giờ, Phật bảo Phạm Vương :**

- Kinh Kim Quang Minh này nếu có người nào chánh văn chánh thính, sẽ được đại thần lực chẳng thể nghĩ bàn. Nay Phạm Vương ! Như có chúng sanh nào trong trăm ngàn đại kiếp tu hành pháp Lục Ba-la-mật mà không được đầy đủ phương tiện, nếu có người trai lành gái lành nào được nghe Kinh Kim Quang Minh này rồi đem ra biên chép, mỗi nửa tháng chuyên tâm đọc tụng, thì thiện công đức này hơn công đức chứa nhóm ở trước cả trăm phần ngàn phần, cho đến tính số ví dụ cũng không thể bì kịp được.

Này Phạm Vương ! Cho nên Ta nay hay khiến người tu học thọ trì Kinh này và sẽ vì người mà giảng nói rộng ra. Bởi có sao ? - Kinh điển thậm thâm vi diệu như thế, khi Ta đang thực hành đạo Bồ Tát, muốn được thông suốt Kinh này, thọ trì đọc tụng vì người giảng nói, phải như người lính xông vào chiến trận chẳng tiếc thân mạng vậy.

Này Phạm Vương ! Ví như Chuyển luân Thánh vương, nếu vua còn tại thế, thì ở trong thế gian có bảy món châu báu chẳng bị diệt mất. Khi vị vua này qua đời, tất cả bảy món châu báu tự nhiên chẳng còn.

Này Phạm Vương ! Kinh Kim Quang Minh vi diệu này, nếu còn ở đời, thì đại Chánh pháp bảo thầy đều chẳng bị diệt mất. Thế nên, phải nương vào Kinh Kim Quang

Minh này nghe nhận, đọc tụng, thọ trì, vì người giảng nói, khiến cho họ biên chép, ở trong phần công đức hành pháp Tinh tấn Ba-la-mật chẳng tiếc thân mạng, chẳng ngại nhọc nhằn lao khổ. Các hàng đệ tử của Ta đều phải làm như vậy, cần phải nên tinh tấn tu học.

Khi ấy, Đại Phạm Thiên Vương cùng vô lượng Phạm chúng, Đế Thích, Tứ Thiên Vương và chúng Dạ-xoa, đều từ chỗ ngồi đứng dậy, trích vai áo bên phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay cung kính bạch Phật rằng :

- Tất cả chúng con đều muốn thủ hộ lưu thông Kinh điển Kim Quang Minh vi diệu này, cho nên, nếu như có vị Pháp sư thuyết pháp gặp các tai nạn, chúng con sẽ diệt trừ hết, khiến được đầy đủ các việc lành, sắc diện tươi tốt, biện tài vô

ngại, chất tâm an lạc thư thái. Bây giờ, tất cả chúng sanh trong pháp hội này đều được an vui. Cõi nước có bị mất mùa đói kém oán tặc và loài phi nhơn làm cho sợ sệt, chúng con sẵn sàng giúp đỡ trừ dẹp, khiến cho nhân dân được đầy đủ ấm no, vui vẻ hòa hợp, đó đều là nhờ oai lực của Tứ Thiên Vương chúng con. Nếu có người nào cúng dường Kinh điển này, thì chúng con cũng sẽ vì người ấy hết lòng ủng hộ, giống như Phật không khác.

### **Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**

Phẩm Y Không Mãn Nguyện – Thứ chín

HẾT



# KINH

## KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

### QUYỂN THỨ NĂM

- Đời nhà Tùy, chùa Đại Hưng Thiện,  
Ngài Sa-môn THÍCH BỬU QUÝ hiệp tập
- Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư,  
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạn Hán

## PHẨM TỬ THIÊN VƯƠNG

### THỨ MƯỜI

Lúc bảy giờ, Tỳ - sa - môn Thiên Vương, Đề-đâu-lại-tra Thiên Vương, Tỳ-lưu-lặc-xoa Thiên Vương, Tỳ-lưu-bát-xoa Thiên Vương, những vị Thiên Vương này đều từ chỗ ngồi đứng dậy, trích vai áo bên phải, quỳ gối

phải sát đất, chấp tay cung kính bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn !  
Kính Kim Quang Minh nhiệm mầu này là vua của tất cả các Kinh, các Đức Phật thường hay hộ trì, là công đức thậm thâm vi diệu trang nghiêm của Bồ Tát, thường được chư Thiên cung kính, hay khiến các vị Thiên Vương sanh tâm hoan hỷ, và Tứ Thiên Vương Hộ Thế thường hay ngợi khen tán thán.

Kinh này hay chiếu sáng các cung điện cõi trời.

Kinh này hay giúp cho chúng sanh được an vui.

Kinh này hay khiến cho các cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, và các sông ngòi tránh khỏi sự tiêu hao khô kiệt.

Kinh này hay trừ tất cả sự sợ sệt.

**Kinh này hay diệt trừ tất cả các sao dữ biến hiện điềm lạ.**

**Kinh này hay trừ tất cả sự lo buồn khổ não.**

**Nói tóm lại, Kinh này hay trừ diệt cho tất cả chúng sanh không lường không ngần trăm ngàn nỗi khổ não.**

**Kính bạch Đức Thế Tôn ! Kinh Kim Quang Minh vi diệu nhiệm mầu này, như ở trong đại chúng, có người rộng nói rao bày tuyên thuyết, chúng con là Tứ Thiên Vương cùng các quyền thuộc được nghe pháp vị cam lồ Vô thượng này, thân tâm tăng trưởng, khí lực mạnh mẽ, đầy đủ các oai đức.**

**Kính bạch Đức Thế Tôn ! Tứ Thiên Vương chúng con nguyện vì thế gian làm bậc Pháp vương, rộng nói Chánh pháp, tu theo Chánh pháp, dùng Chánh pháp trị đời.**

**Kính bạch Đức Thế Tôn ! Tứ Thiên Vương chúng con cùng chư Thiên, Long, Quỷ, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... dùng Chánh pháp an trụ thế gian, ngăn các quỷ dữ ăn nuốt tinh khí của người.**

**Kính bạch Đức Thế Tôn ! Tứ Thiên Vương chúng con gồm đủ hai mươi tám bộ các quỷ thần... và không lường trăm ngàn quỷ thần, dùng Thiên nhãn thanh tịnh sáng suốt quán sát ủng hộ chúng sanh trong cõi Diêm-phù-đề.**

**Kính bạch Đức Thế Tôn ! Bởi vậy cho nên chúng con có tên là “VUA HỘ THẾ”. Nếu trong cõi nước nào có các cảnh suy vi oán tặc xâm hại, đói khát bệnh tật và các việc gian nan thống khổ, như có vị Tỳ-kheo thọ trì Kinh này, Tứ Thiên Vương chúng con sẽ cùng nhau**

khuyến thỉnh, khiến cho vị Tỳ-kheo ấy nhờ thần lực chúng con mau đến chỗ xóm làng thành ấp của cõi nước kia rộng nói rao bày Kinh Kim Quang Minh nhiệm mầu này, khiến cho tất cả trăm ngàn việc suy vi như thế thủy đều diệt hết.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Như có vị Quốc vương ở tại nước mình thọ trì Kinh điển, khi vị Quốc vương này đến nước khác thuyết pháp, vị vua nước ấy phải đến chỗ vị Quốc vương thuyết pháp, một lòng lắng nghe thọ trì Kinh điển nhiệm mầu này. Khi được nghe Kinh pháp nhiệm mầu rồi, vua rất vui mừng phát tâm cung kính ủng hộ vị quốc vương thuyết pháp.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Tứ Thiên Vương chúng con, tâm thường siêng năng giữ gìn ủng hộ vị vua thọ trì Kinh này và những

nhân dân trong nước của vị vua ấy, vì họ mà trừ diệt những điều suy tổn sợ sệt khiến cho được an vui.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Như có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, thọ trì Kinh điển này, nếu có các vị Nhân vương thường hay cúng dường bố thí ủng hộ cho các vị ấy, thì con và tất cả Tứ Thiên Vương cũng hay khiến cho cõi nước của các vị Nhân vương này và nhân dân trong nước được đầy đủ sự yên vui, không có các việc lo sợ.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Như có bốn chúng đọc tụng, thọ trì Kinh điển nhiệm mầu này, nếu có vị Nhân vương nào thường hay cung kính cúng dường tôn trọng khen ngợi, Tứ Thiên Vương chúng con lại cũng phải khiến cho vị vua này ở trong các vua thường được đệ nhất sự cúng dường cung kính tôn trọng

ngợi khen, cũng khiến cho các vị vua khác ái mộ công đức lợi lành ấy.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn tán thán các vị Hộ Thế Thiên Vương :

- Lành thay ! Quý hóa thay ! Tứ Thiên Vương các ông ở đời quá khứ đã từng cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen không lường trăm ngàn ức các Đức Phật, cũng đã từng gieo trồng căn lành ở các Đức Phật, luận nói Chánh pháp, tu hành Chánh pháp, dùng Chánh pháp trị đời, làm vua cõi trời cõi người.

Các ông ngày nay, làm việc lợi ích lâu dài cho các chúng sanh, thường thực hành tâm Đại bi, bố thí cho chúng sanh tất cả các món vui vẻ đầy đủ, hay ngăn chặn những điều ác, siêng làm các việc lành. Do nghĩa đây, nếu có vị Nhân vương hay cúng dường cung kính

Kinh Kim Quang Minh nhiệm mầu này, chính các ông phải nên hộ niệm, diệt trừ các sự khổ não, khiến cho được an vui. Như thế, Tứ Thiên Vương các ông và quyến thuộc không lường không ngần trăm ngàn quý thân; nếu hay hộ niệm người trì Kinh này, tức là hộ trì Chánh pháp của chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai. Tứ Thiên Vương các ông và Thiên chúng trăm ngàn quý thân, khi cùng thần A-tu-la tranh đấu, các ông và chư Thiên thường được sự thắng lợi. Các ông nếu hay hộ niệm Kinh này, đều được tiêu trừ tất cả việc khổ, những việc oán tặc đói khát, bệnh tật. Nếu bốn bộ chúng hay thọ trì đọc tụng Kinh này, các ông cũng nên hết lòng giữ gìn ủng hộ, dẹp trừ các việc buồn phiền, đem lại những sự an vui.



Lúc bấy giờ, Tứ Thiên Vương lại bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn !  
Kính Kim Quang Minh nhiệm mầu này ở đời vị lai, chỗ nào có rao bày, hoặc ở cõi nước thành ấp, xóm làng, tùy theo chỗ đi đến, như có vị quốc vương dùng Thiên luật trị đời, lại hay cung kính chí tâm nghe thọ trì Kinh điển, chúng con thường theo hộ niệm tôn trọng cúng dường người trì Kinh ấy. Do nhân duyên đây, bốn bộ quỷ thần chúng con thường được nghe Kinh điển nhiệm mầu này, nghe rồi thân tâm liền được tăng ích, khí lực mạnh mẽ, đầy đủ oai đức. Cho nên chúng con và tất cả không lường các quỷ thần, thường hay ẩn hình theo chỗ Kinh điển nhiệm mầu này được rao bày, mà giúp đỡ ủng hộ người thọ trì Kinh không bị các tai nạn. Chúng

con cũng khiến cho vị quốc vương cùng nhân dân cõi nước được nghe Kinh điển nhiệm mầu này thấy đều an ổn, quân giặc phương khác muốn đến quấy nhiễu cũng phải thối lui.

Nếu có vị Nhân vương nào đang thọ trì Kinh này, mà vị vua ở nước gần bên khởi tâm oán địch, dấy lên ý nghĩ : “Ta phải dùng bốn bộ binh sang đánh phá làm cho bờ cõi nước kia bị hư hoại”.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Do sức oai thần của Kinh điển này, trong nước của vị vua có tâm oán địch muốn làm những việc lưu nạn kia, tự nhiên dấy động lên các điều tai họa suy vi bệnh tật, làm cho ngăn ngại ý muốn đem binh đi chinh phạt.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Khi trong nước kẻ có tâm oán địch khởi lên các việc tai nạn như thế; lúc bấy

giờ, chúng con đem không lường trăm ngàn quyến thuộc quý thân ẩn hình ủng hộ cõi nước của vị Nhân vương ấy, khiến cho kẻ oán địch sanh lòng sợ sệt khi thấy các việc tai họa tự dấy lên trong nước mình, nên có ý rút lui, không còn dám động binh đem sang quấy rối nước kia, huống chi là có việc phá hoại.

Lúc ấy, Đức Phật khen ngợi bốn vị Thiên Vương :

- Lành thay, lành thay ! Tứ Thiên Vương các ông thường hay ủng hộ Ta trong trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, tu tập đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các vua cõi người thường hay thọ trì cung kính cúng dường Kinh này, cũng được các ông hộ niệm dứt hết các việc buồn lo hoạn nạn, tâm được an vui. Các ông thường theo giữ gìn cung điện, nhà cửa thành

ấp, xóm làng, đất đai, bờ cõi, nhân đến giặc giã đều khiến cho được lui tan, dứt hết các sự buồn rầu khổ não, được an ổn vui vẻ, cũng khiến cho tất cả chúng sanh cõi Diêm-phù-đê và các vị vua không bị các sự suy vi tranh tụng.

Này Tứ Thiên Vương ! Nên biết cõi Diêm-phù-đê có tám muôn bốn ngàn thành ấp, tám muôn bốn ngàn các vị vua đều ở trong cõi nước của mình hưởng sự an nhàn vui vẻ tự tại, tự mình có nhiều vàng bạc, châu báu, các món đều đầy đủ, không bị người cướp giạt, do nơi đời trước các vị vua ấy có được công đức tu hành thiện nghiệp, mà đời nay được thọ hưởng phước báu, không sanh lòng làm việc dữ tham cầu nước khác, trong tâm thường nghĩ làm các việc lợi ích cho chúng sanh, thường có tâm từ bi nên được

tâm chẳng tranh tụng, tâm chẳng phá hoại, tâm không ràng buộc, tâm không sâu khổ. Nhân dân ở tại các cõi nước này tự sanh lòng yêu thương nghĩ nhớ lẫn nhau, trên dưới hòa thuận như nước với sữa, khiến các căn lành càng thêm tăng trưởng. Do nhân duyên đây mà cõi Diêm-phù-đề được sung túc vui vẻ, nhân dân mạnh khỏe, đất đai màu mỡ phì nhiêu, khí âm dương điều hòa không sai thời tiết, nhật nguyệt tinh tú không mất độ thường, mưa gió thuận thời, không có các tai họa, nhân dân đông đảo, tự mình đầy đủ tiền của, tâm không tham lam cũng không ganh tị, tất cả đều làm mười việc lành, sau khi mạng chung sanh về cõi trời, làm cho các chúng cõi trời càng thêm đông nhiều.

Nếu ở đời sau có các vị vua nghe Kinh điển này, cùng bốn bộ

chúng phát tâm cúng dường, cung kính thọ trì Kinh pháp, thời các vị vua ấy chắc chắn sẽ được lợi ích an vui. Các ông Tứ Thiên Vương và vô lượng trăm ngàn quỷ thần quyến thuộc ! Bởi cố sao ? Nay Tứ Thiên Vương ! Nếu thường được nghe Kinh điển này, thời là đã đặng gặp được Chánh pháp, uống nước cam lồ, thân tâm càng được lợi ích, khí lực càng thêm mạnh mẽ, lòng tinh tấn dũng mãnh, đầy đủ các oai đức.

Các vị Nhân vương đây, nếu hay chí tâm nghe nhận thọ trì Kinh điển này, là đã thường hay cúng dường Ta. Nếu cúng dường cho Ta tức là đã cúng dường chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai. Nếu hay cúng dường chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai, thời được thành tựu công đức không thể nghĩ bàn. Do nhân duyên đây, cho nên các Nhân vương thường

được ủng hộ, và hậu phi, vương tử, thể nữ quyền thuộc trong cung cũng thường được ủng hộ, những việc suy vi buồn phiền đều tiêu diệt hết, hưởng được giàu sang, cung điện vườn cây thảy đều thanh tịnh, không có các sự tai biến, các thân ủng hộ nhà cửa cũng được tăng thêm oai đức, hưởng thọ sự vui vẻ không lường, trong nước nhân dân đều được năm món vui, tất cả việc dữ thảy đều tiêu tan.

Khi ấy, Tứ Thiên Vương bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Nếu ở đời sau có vị vua nào muốn được giữ gìn thân mình và hoàng hậu, cung phi, các vương tử, nhà cửa, cung điện cũng đều được ủng hộ, thân mình được đệ nhất thù thắng, muốn được công đức không thể nghĩ bàn, muốn được chứa nhóm vô

lượng phước đức, trong nước không có xảy ra các việc oán tặc, không bị các việc buồn khổ... Kính bạch Đức Thế Tôn ! Vị vua này không nên có tâm buông lung rối động, mà phải có lòng cung kính khiêm nhường, phải nên trang nghiêm cung điện nhà cửa tốt đẹp thứ nhất, dùng nước thơm rưới đất, rải các thứ hoa, trải tòa đại pháp, lập đại pháp tòa sư tử, dùng không lường các món trân bảo, các vật kỳ lạ trang nghiêm pháp tòa, cùng vô số các món tràng phan bảo cái rất xinh đẹp, treo lên để cúng dường, sau đó tự mình tắm gội sạch sẽ, dùng hương thơm thoa mình, mặc y thanh tịnh, đeo chuỗi anh lạc trang nghiêm, ngồi lên tòa nhỏ, không có tâm tự cao, khiêm nhường không buông lung, hạ mình thấp kém, dẹp bỏ tánh kiêu mạn, nhứt tâm lắng nghe Kinh điển nhiệm mầu.



Đối với bậc Pháp sư, vị vua này phải khởi tưởng như là Đức Thế Tôn, còn đối với hoàng hậu, thể nữ, thái tử cùng các quyến thuộc trong cung thấy đều sanh lòng lành hiện bày nơi dung nhan và lời nói, dùng các món cung kính cúng dường Pháp sư đầy đủ. Vị vua ấy được khuyến hóa rồi, liền được không cùng các sự vui vẻ, trong lòng lại thâm ưa thích, làm nhiều việc lợi ích mà tâm không mỏi mệt, đối với vị Pháp vương lại càng tăng thêm lòng kính trọng.

Lúc bấy giờ, Phật bảo Tứ Đại Thiên Vương :

- Khi ấy, Nhân vương liền mặc áo trắng sạch tinh khiết, đeo các chuỗi anh lạc trang nghiêm, tay cầm Bảo cái làm bằng tơ trắng mềm mại xinh đẹp dâng lên, sửa sang dung nghi tề chỉnh, cúi mình cầu thỉnh với người nói pháp. Do nhân duyên

đây, vị Nhân vương này tùy theo trong mỗi bước đi, thời là đã cúng dường và gặp được trăm ngàn vạn ức na-do-tha chư Phật Thế Tôn, lại được ra khỏi các nghiệp sanh tử. Đời sau, trong các kiếp thường làm vua Chuyển Luân, tùy theo mỗi việc làm hiện đời mà được công đức cùng sức tự tại hiện bày không thể nghĩ bàn, thường được cung điện làm bằng bảy báu rất nhiệm mầu tối thắng ở cõi trời, cõi người, sanh ở cõi nào cũng được lợi ích sống lâu, lời lẽ nói ra người đều tin dùng, không bị hoạn nạn; thường được người, trời cung kính khen ngợi. Ở cõi trời, cõi người được sự vui vẻ không cùng, thế lực mạnh mẽ, đầy đủ oai đức, thần sắc nhiệm mầu đoan nghiêm thứ nhất, thường gặp chư Phật và Thiện tri thức, thành tựu phước đức đầy đủ không lường.

Này Tử Thiên Vương ! Vị Nhân vương kia đã thấy được vô lượng các thứ công đức lợi ích như thế, cho nên phải tự thân ra cung thỉnh Pháp sư, hoặc một do tuần cho đến trăm ngàn do tuần. Đối với Pháp sư phải nên khởi tưởng như là thấy Phật, nên nghĩ như vậy : “Hôm nay, Đức Chánh trí Thích Ca Như Lai vào cung điện ta thọ sự cúng dường, vì ta thuyết pháp. Ta được nghe pháp đây rồi liền không lui sụt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, gặp được trăm ngàn vạn ức na-do-tha Phật, đã được cúng dường các Đức Phật quá khứ, hiện tại, vị lai, dứt hết nỗi khổ trong ba ác đạo. Ta nay đã gieo trồng nhân duyên được làm vô lượng trăm ngàn Chuyển luân Thánh vương, Thích Đề Hoàn Nhơn, đã gieo trồng không lường các chủng tử thiện căn, đã khiến trăm ngàn

vạn ức chúng sanh qua khỏi biển sanh tử, chứa nhóm không lường các phước báu, hậu cung quyển thuộc đều được sự ủng hộ, cung điện nhà cửa, các việc suy vi thảy đều tiêu diệt hết, trong nước không có giặc giã đao binh, oán tặc phương khác cũng không thể xâm lăng được”.

Các ông Tứ Thiên Vương ! Vị Nhân vương ấy phải nên cúng dường Chánh pháp thanh tịnh, thọ trì Kinh điển nhiệm mầu, và phải cung kính cúng dường tôn trọng khen ngợi nếu như có bốn chúng thọ trì Kinh này, cũng phải hồi hướng công đức tối thắng này cho tất cả quyển thuộc chư thiên quý thần đều được thành tựu các công đức lành, hiện đời thường được không lường không ngần các sự lợi ích tự tại chẳng thể nghĩ bàn, oai đức thế lực thành tựu đầy đủ,

thường dùng Chánh pháp bẻ dẹp các điều hung dữ ở đời.

Lúc ấy, Tứ Thiên Vương bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Như ở đời sau có các vị vua cung kính thực hành đúng theo Chánh pháp, chí tâm nghe Kinh này rồi thọ trì, và cung kính cúng dường tôn trọng ngợi khen bốn bộ chúng thọ trì Kinh này, sửa sang nhà cửa trang nghiêm, dùng nước hoa rưới đất, nghe pháp một lòng nhớ nghĩ. Chúng con, Tứ Thiên Vương cũng ở trong đó nghe pháp, cầu cho các vị vua được nhiều lợi ích ấy, dùng thiếu phần bố thí cho chúng con.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Chỗ ngồi của vị vua thuyết pháp, chúng con sẽ đến vây quanh, dùng các thứ hương thơm cúng dường Kinh

điển, mùi hương thơm ấy trong một niệm, liền xông đến tất cả cung điện của chư thiên chúng con, các khói hương kia biến thành hương Bảo cái rất nhiệm mầu, ánh vàng chiếu sáng cung điện Thích Phạm, chúng con Đại Biện thiên thần, Công Đức thiên thần, Kiên Lao địa thần, Tán Chỉ địa thần, Tối Đại tướng quân, hai mươi tám bộ Đại tướng quỷ thần, trời Ma-hê-thủ-la, thần Kim Cang Mật Tích, Đại tướng Dược-xoa Ma-ni-bạc-đà, quỷ mẹ cùng với năm trăm quỷ con đồng vây quanh, A Nậu Đạt Long vương, Ta Kiệt La Long vương, tất cả các vị ấy ở nơi cung điện của mình, mỗi mỗi đều nghe được mùi thơm này, và thấy ánh sáng hào quang của hương bảo cái chiếu soi, ánh sáng hương bảo cái cũng chiếu khắp tất cả các cung điện của chư thiên.

## Phật bảo :

- Này Tứ Thiên Vương ! Ánh sáng của hương bảo cái đây, chẳng phải chỉ chiếu sáng đến cung điện của Tứ Thiên Vương các ông. Bởi cớ sao ? Vì khi các vị Nhân vương tay bưng lư hương cúng dường Kinh này, thời mùi hương đó trong khoảng một niệm liền biến khắp cả ba ngàn Đại thiên thế giới, trăm ức mặt trời, mặt trăng, trăm ức biển lớn, trăm ức núi Tu Di, trăm ức núi Thiết Vi lớn, Thiết Vi nhỏ và các núi chúa, trăm ức bốn châu thiên hạ, trăm ức cõi Tam thập tam thiên, những đến trăm ức cõi Phi Tưởng Phi Phi Tưởng thiên. Trong ba ngàn Đại thiên thế giới, trăm ức cõi Tam thập tam thiên, tất cả cung điện của rồng, thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... Và ở giữa hư không,

đều có đầy đủ các mùi hương làm thành hương bảo cái.

Hương bảo cái kia sắc vàng chiếu sáng cung điện của ba ngàn Đại thiên thế giới như thế, đều là do sức oai thần của Kinh này. Cho nên, khi các vị Nhân vương tay bưng lư hương cúng dường Kinh này, mỗi mỗi mùi hương chẳng những biến khắp ba ngàn Đại thiên thế giới đây, mà trong khoảng một niệm cũng biến khắp đến mười phương không lường không ngần hằng hà sa trăm ngàn vạn ức các thế giới chư Phật trong mười phương. Nơi các cõi Phật ở trên hư không, mùi hương này cũng biến thành hương bảo cái. Ánh vàng sáng chiếu cũng lại như thế. Chư Phật Thế Tôn nghe được mùi hương nhiệm mầu đây rồi, và thấy hương bảo cái ánh vàng sáng chiếu khắp cả mười phương thế giới, hằng



hà sa số chư Phật Thế Tôn đồng thị hiện thân lực biến hóa. Khi thị hiện xong, dị khẩu đồng âm khen ngợi người nói pháp : “Lành thay, lành thay ! Đại sĩ ! Người nay khéo hay rộng nói rao bày Kinh điển nhiệm mầu như thế, thời đã thành tựu không lường không ngần công đức chẳng thể nghĩ bàn. Nếu có người chỉ nghe Kinh điển nhiệm mầu này, cũng được công đức chẳng phải là ít, huống chi là người thọ trì, đọc tụng, vì chúng sanh mở bày, chỉ dạy, phân biệt rộng nói nghĩa lý của Kinh”.

Do có sao ? Vì Kinh Kim Quang Minh nhiệm mầu này được không lường không ngần muôn ngàn ức na-do-tha chư Bồ Tát hộ niệm. Người nghe được Kinh này rồi, chẳng bị thối chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc bấy giờ, mười phương không lường không ngần hăng hà sa số chư Phật thế giới, dị khẩu đồng âm cùng khen ngợi rằng : “Này Thiện nam tử ! Người ở đời sau quyết định sẽ được ngồi dưới Bồ-đề đạo tràng thành bậc Tối tôn Tối thắng trong ba cõi, công đức cao vượt trên tất cả chúng sanh, siêng năng tu tập các khổ hạnh, khéo hay trang nghiêm Bồ-đề đạo tràng, hay phá trừ bẻ dẹp ba ngàn Đại thiên thế giới các tà sư ngoại đạo, hay hàng phục được các loài ma quỷ dị hình, rõ biết các pháp Đệ nhất Tịch diệt Thanh tịnh Vô cấu, thành tựu đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Này Thiện nam tử ! Người hay ngồi nơi bảo tòa Kim Cang chuyển Pháp luân Vô thượng, được mười hai món Pháp luân nhiệm mầu mà chư Phật thường khen ngợi, hay đánh

trống đại pháp Vô thượng, hay thối loa diệu pháp Vô thượng, hay dựng lập pháp tràng tối thắng Vô thượng, hay đốt đuốc pháp sáng chói Vô thượng, hay rưới nước cam lồ Vô thượng, hay dứt trừ được vô lượng phiền não oán kết, hay khiến trăm ngàn vạn ức na-do-tha chúng sanh vượt qua không lường không ngần các biển khổ đáng sợ sệt, hay thoát khỏi vòng sanh tử luân hồi không bờ mé, lại gặp được không lường vạn ức na-do-tha các Đức Phật”.

Lúc bấy giờ, Tứ Thiên Vương lại bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Kinh Kim Quang Minh nhiệm mầu này, ở đời hiện tại và đời vị lai, có năng lực sanh ra vô lượng các thứ công đức. Nếu các Nhân vương nghe được Kinh Kim Quang Minh này, tức là đã ở trong muôn ức không lường các

**Đức Phật gieo trồng căn lành, chúng con sẽ thường cung kính nhớ nghĩ đến vị Nhân vương ấy, nên cũng được những phước đức lợi ích không lường. Tứ Thiên Vương chúng con, cùng không lường trăm ngàn muôn ức quỷ thần quyến thuộc ở nơi cung điện của mình, thấy mùi hương thơm xông lên làm thành hương bảo cái ứng hiện các điềm lành, chúng con thấy đều ẩn giấu thân mình, vì muốn nghe pháp nên đến chỗ cung điện của vị vua thuyết pháp. Khi ấy, Đại Phạm Thiên Vương, Thích Đề Hoàn Nhơn, Đại Biện thiên thân, Công Đức thiên thân, Kiên Lao địa thần, Tán Chỉ quỷ thần, các Đại tướng quân..., hai mươi tám bộ quỷ thần Đại tướng, Ma-hê-thủ-la, Kim Cang Mật Tích, Đại tướng Dược-xoa Ma-ni-bạt-dà, quỷ mẹ và năm trăm quỷ con đồng vây quanh, A Nậu Đạt Long**

vương, Ta Kiệt La Long vương, không lường trăm ngàn vạn ức na-do-tha chư thiên và các quỷ thần, các vị ấy đều muốn nghe pháp nên tự ẩn hình đến nơi cung điện của vị Nhân vương thuyết pháp. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Chúng con Tứ Thiên Vương và các quyến thuộc không lường chúng quỷ thần, đồng lòng ủng hộ Nhân vương làm bậc Thiệ tri thức, cùng đồng làm một hạnh lành, cùng nhau hay làm các pháp bố thí. Vị Nhân vương kia khéo hay làm bậc Vô thượng Đại thí chủ, rưới pháp cam lồ ban cho chúng con đều được đầy đủ, chúng con thấy đồng ủng hộ vị vua này diệt hết các việc suy vi, cung điện nhà cửa xóm làng trong nước đều được an ổn, các giặc oán thù thấy đều tiêu diệt.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Nếu có Nhân vương đối với Kinh này sanh

lòng nhằm chán chẳng ưa thích nghe, lòng không cung kính cúng dường khen ngợi tôn trọng. Như bốn bộ chúng, có người đọc tụng giảng nói Kinh này, lại cũng chẳng hay cung kính cúng dường, tôn trọng, khen ngợi; thì Tứ Thiên Vương chúng con và các quyến thuộc quý thân liền khiến cho người đó không được nghe Chánh pháp, chẳng được hưởng vị cam lồ, mất sự lợi ích lớn trong Phật pháp, không có thể lực và oai đức, mất phước báu cõi trời, thường sanh vào đường ác thú.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Tứ Thiên Vương chúng con và vô lượng quý thân sẽ xa lìa nước đó. Chẳng những chúng con, mà không lường các vị thiện thân giữ gìn đất nước đó cũng đều như vậy. Sau khi chư thiên chúng con và các quý thân đã bỏ đi rồi, nước kia thường bị các tai

nạn kỳ lạ. Tất cả dân chúng mất hết tâm lành, chỉ có những việc giận hờn tranh cãi, cùng nhau phá hoại, bị nhiều bệnh tật, sao chổi hiện diêm quái dị, sao băng núi lở, hiện năm thứ sao trái mất độ thường, hai mặt trời đều hiện, nhật thực, nguyệt thực, cầu vòng đen, trắng, đỏ hiện ra vô số; đại địa chấn động, sấm sét nổi dậy, mưa lớn gió dữ, ngày đêm tối tăm, không có mặt trời mặt trăng. Lúa gạo kém thiếu đói khát, bị nhiều oán tặc từ phương khác đến phá hoại, nhân dân nước đó thường bị khổ não, không có điều gì được vui vẻ.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Chúng con Tứ Thiên Vương và không lường trăm ngàn vị quý thần ủng hộ nước này, khi các vị thiện thần đã bỏ đi rồi, thì cõi nước này mới bị vô lượng tai họa xấu ác xảy ra như vậy.

**Kính bạch Đức Thế Tôn ! Nếu có vị vua nào muốn cho tự thân và đất nước mình được nhiều sự an vui, muốn cho chúng sanh ở cõi nước mình được giàu sang đầy đủ, muốn hàng phục được tất cả ngoại đạo, muốn được ủng hộ tất cả các nước, muốn dùng Chánh pháp trị đời, muốn cho cõi nước mình nhân dân không bị các điều sợ sệt. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Các vị vua này phải nên nhứt tâm lắng nghe, cung kính cúng dường đọc tụng thọ trì Kinh điển nhiệm mầu này. Tứ Thiên Vương và các quỷ thần chúng con, nhờ nghe Chánh pháp được lớn căn lành, lại uống được pháp vị cam lồ Vô thượng, thân tâm tăng ích, sức lực mạnh mẽ. Chúng con và hàng chư thiên đều được lợi ích. Chúng trời càng thêm đông nhiều. Bởi có sao ? - Do vì các Nhân vương chí tâm thọ trì Kinh này. Chẳng hạn**



như các vị Phạm Thiên muốn luận nói về việc cõi trời, Thích Đề Hoàn Nhơn luận nói các việc lành, người được năm pháp thân thông thì luận nói về việc thần tiên.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Hàng Phạm Thiên, Thích Đề Hoàn Nhơn cùng những người được năm pháp thân thông, tuy có trăm ngàn ức na-do-tha không lường Thắng Luận, nhưng Kinh Kim Quang Minh này rất là tối thắng. Do cố sao ? - Đức Như Lai nói Kinh Kim Quang Minh này là vì chúng sanh, là vì muốn cho tất cả Nhân vương trong cõi Diêm-phù-đề biết dùng Chánh pháp trị đời, và cho tất cả chúng sanh đều được an vui, vì lòng thương xót muốn hộ niệm cho tất cả chúng sanh, muốn giúp cho chúng sanh không có các điều khổ não, không bị các cõi nước khác phá hoại, các việc hung dữ đều không đến với

mình. Muốn cho cõi nước không có những sự ưu não. Dùng Chánh pháp để giáo hóa, không có những việc tranh tụng. Cho nên, các vị Nhân vương ở trong cõi nước của mình phải đốt lên ngọn đuốc trí huệ sáng soi Chánh pháp, làm lợi ích cho chúng trời, người. Chúng con Tứ Thiên Vương, không lường chúng quỷ thần và các thiện thần ở trong cõi Diêm-phù-đề đều do nhân duyên đây mà được uống pháp vị cam lồ, được sức lực mạnh mẽ, oai đức đầy đủ, hộ trì chúng sanh trong cõi Diêm-phù-đề được an ổn giàu vui, cõi nước được thái bình thanh trị, nhân dân đời này được khỏe mạnh sung túc, đời sau trong vô lượng na-do-tha kiếp không thể nghĩ bàn, thường được thọ hưởng khoái lạc vi diệu đệ nhất, lại gặp được vô số chư Phật gieo trồng các căn lành, về sau sẽ được chứng thành đạo quả

giải thoát. Được các công đức không lường như thế đều là do nơi Đức Như Lai Chánh Biến Tri đã nói ra.

Đức Như Lai ở đời quá khứ, nhờ sức Đại bi mà vượt hơn trăm ngàn ức na-do-tha các Phạm Thiên..., cũng vượt hơn không lường trăm ngàn ức na-do-tha các Thích Đề Hoàn Nhơn là nhờ sức tu khổ hạnh, cho nên Đức Như Lai vì các chúng sanh mà rộng nói Kinh Kim Quang Minh này. Nếu trong cõi Diêm-phù-đề, tất cả chúng sanh và các Nhân vương ở thế gian và xuất thế gian, khi muốn làm việc quốc sự, hoặc muốn tạo ra bộ Thế Luận nào, thấy đều nhờ nơi nhân duyên phước báu trì tụng Kinh này, tất cả chúng sanh nhờ vậy đều được an lạc vui vẻ.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Do nhân duyên đây mà các hàng Nhân vương phải nên chí thành trì tụng

cung kính tôn trọng khen ngợi Kinh này.

Khi ấy, Phật lại bảo Tứ Thiên Vương :

- Các ông Tứ Thiên Vương và quyến thuộc không lường trăm ngàn na-do-tha quý thân ! Các Nhân vương đây nếu hay chí tâm nghe Kinh điển này, lại còn cung kính cúng dường tôn trọng khen ngợi, thì Tứ Thiên Vương các ông phải nên ủng hộ, dẹp hết các việc lo buồn, sợ sệt, khiến thân tâm họ được an lạc. Nếu có người hay rộng nói rao bày Kinh điển nhiệm mầu này, ở trong cõi trời, cõi người làm việc Phật sự lớn lao, đem lại rất nhiều lợi ích cho vô lượng chúng sanh. Đối với người như thế, Tứ Thiên Vương các ông phải nên ủng hộ, chớ để cho người ấy bị các duyên rối loạn, và khiến cho tâm được yên tịnh vui vẻ để

còn tiếp tục rộng nói rao bày Kinh điển nhiệm mầu vi diệu này.

Lúc bấy giờ, Tứ Thiên Vương từ chỗ ngồi đứng dậy, trích áo bày vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay ở trước Đức Thế Tôn nói bài kệ khen ngợi :

Diện mục Đức Phật  
Như trăng thanh tịnh  
Đầy đủ trang nghiêm  
Diện mục Đức Phật  
Như ánh mặt nhật  
Phóng chiếu hào quang  
Diện mục Như Lai  
Rất sáng trong sạch  
Răng trắng không như  
Như ngó hoa sen  
Công đức không lường  
Cũng như biển lớn  
Trí rộng không bờ  
Nước pháp tràn đầy  
Trăm ngàn Tam muội

Không có thiếu khuyết  
Lòng bàn chân đầy  
Hiện ngàn luân tướng  
Kẽ chân màng lưới  
Giống như ngỗng chúa  
Quang minh chói sáng  
Như núi báu chúa  
Nhiệm mầu trong sạch  
Như vàng ròng luyện  
Tất cả phước đức  
Không thể nghĩ bàn  
Công Đức Như Lai  
Cao vọi như núi  
Con nay kính lễ.  
Chơn Phật Pháp thân  
Cũng như hư không  
Ứng vật hiện hình  
Như trăng trong nước  
Không bị chướng ngại  
Như huyền như hóa  
Cho nên con nay  
Cúi đầu lễ Phật.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng  
lời kệ đáp rằng :

**Kinh Kim Quang Minh  
Là vua các Kinh  
Thậm thâm Tối thắng  
Là pháp giảng nói  
Của Phật Thập lực  
Không Kinh nào hơn  
Mười phương Thế Tôn  
Thường hay rao bày  
Tứ Vương các ông  
Phải nên ủng hộ  
Do nhân duyên đây  
Kinh nhiệm mầu này  
Hay giúp chúng sanh  
Vui vẻ không lường  
Cũng vì lợi ích  
Cho các chúng sanh  
Truyền bá lâu dài  
Ở Diêm-phù-đề  
Có thể diệt trừ  
Các đường thú dữ**

Không lường việc khổ  
Trong cả ba ngàn  
Đại thiên thế giới  
Cõi Diêm-phù-đề  
Các vị Nhân vương  
Sanh lòng thương xót  
Nên dùng Chánh pháp  
Để mà trị đời  
Nếu hay truyền bá  
Kinh nhiệm mầu này  
Thì cõi nước mình  
An ổn sung túc  
Tất cả chúng sanh  
Đều được vui vẻ.  
Nếu có Nhân vương  
Thương mến thân này  
Và cõi nước mình  
Muốn được làm cho  
Ấm no đầy đủ  
Phải nên chí tâm  
Tắm gội sạch sẽ  
Đến chỗ pháp hội  
Nghe nhận Kinh này.



**Kinh này hay làm  
Các công đức lành  
Trừ dẹp tất cả  
Oán tặc trong ngoài  
Lại hay diệt trừ  
Vô lượng sợ sệt  
Kinh này chính là  
Vua trong các Kinh  
Hay khiến tất cả  
Không lường chúng sanh  
An ổn vui vẻ  
Cũng như cây báu  
Ở trong nhà người  
Đều hay sanh ra  
Các món châu báu  
Kinh nhiệm mầu này  
Cũng giống như thế  
Đều hay sanh ra  
Vua các công đức  
Như nước trong mát  
Hay trừ khô khát  
Kinh Kim Quang Minh  
Cũng lại như thế**

**Hay trừ các việc  
Công đức khô kiệt  
Cũng như trân bảo  
Các món âm nhạc  
Đều ở trong tay  
Tùy ý sử dụng  
Kinh Kim Quang Minh  
Cũng lại như thế  
Tùy ý ban cho  
Vua các Pháp bảo  
Kinh Kim Quang Minh  
Rất là nhiệm mầu  
Chư thiên thường hay  
Cung kính cúng dường  
Tứ Đại Thiên Vương  
Thế lực oai thần  
Cũng đều ủng hộ.  
Mười phương chư Phật  
Thường niệm Kinh này  
Nếu như có người  
Giảng nói Kinh này  
Khen ngợi lành thay !  
Thì có trăm ngàn**

Không lường quý thân  
 Từ mười phương đến  
 Ủng hộ người ấy  
 Như người được nghe  
 Kinh điển nhiệm mầu  
 Lòng sanh vui vẻ  
 Mừng rỡ không lường  
 Trong cõi Diêm-phù  
 Vô lượng chúng sanh  
 Thấy đều vui vẻ  
 Đến nghe Kinh này  
 Nghe Kinh đây rồi  
 Đây đủ oai đức  
 Chúng trời lợi ích  
 Chư thiên thêm nhiều  
 Khí lực mạnh mẽ.

Lúc bấy giờ, Tứ Thiên Vương nghe bài kệ đây rồi, bạch Phật rằng:

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Chúng con từ xưa đến nay chưa từng được nghe Kinh pháp nhiệm mầu tịch diệt như thế, chúng con

nghe rồi lòng sanh thương cảm, tâm được vui mừng, nước mắt tuôn trào, toàn thân chuyển động, lại được không lường các sự an lạc chẳng thể nghĩ bàn.

Tứ Thiên Vương dùng hoa Ma-ni-đà-la, Ma-ha Ma-ni-đà-la rải lên cúng dường trên Đức Phật Như Lai. Cúng dường Phật xong rồi, lại bạch Phật rằng :

- “Kính bạch Đức Thế Tôn ! Tứ Thiên Vương chúng con mỗi người tự có năm trăm quý thân thường theo ủng hộ, giữ gìn người thuyết pháp đây”.

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**

Phẩm Tứ Thiên Vương - Thứ mười

HẾT

# KINH

## KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

### QUYỂN THỨ SÁU

• Đời nhà Tùy, chùa Đại Hưng Thiện, Sa-môn Thích Bửu Quý  
và ngài Tỳ Xá Na Quạt Đa đồng dịch

## PHẨM NGÂN CHỦ ĐÀ LA NI

### THỨ MƯỜI MỘT

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn gọi  
Tôn giả Xá Lợi Phất dạy rằng :

- Nay ông Xá Lợi Phất ! Các vị  
Bồ Tát huân tu các pháp hạnh, nên  
gọi các pháp hạnh này là mẹ của  
chư Bồ Tát. Các vị Bồ Tát này thuở  
xưa nhiếp thọ hành đạo Bồ Tát,

có pháp bốn gọi là Đà-la-ni chẳng  
nhiễm trước.

Đức Phật nói như thế rồi, Tôn  
giả Xá Lợi Phất bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Nói  
danh hiệu Đà-la-ni, chẳng hay Đà-  
la-ni này cú nghĩa như thế nào ?  
Bạch Đức Thế Tôn ! Là Đà-la-ni hay  
chẳng phải Đà-la-ni ? Là phương xứ  
hay chẳng phải phương xứ ?

Tôn giả Xá Lợi Phất kính bạch  
như thế rồi, Đức Phật dạy rằng :

- Lành thay, quý hóa thay ! Nay  
Xá Lợi Phất ! Như ông phát tâm  
hành pháp Đại thừa, tin hiểu pháp  
Đại thừa, tăng thêm năng lực Đại  
thừa, như lời ông thưa hỏi thì pháp  
Đà-la-ni kia chẳng phải phương xứ,  
cũng chẳng phải chẳng phải phương  
xứ; chẳng phải pháp cũng chẳng  
phải chẳng phải pháp, chẳng phải

quá khứ, chẳng phải hiện tại, chẳng phải vị lai; chẳng phải sự vật cũng chẳng phải chẳng phải sự vật, chẳng phải duyên cũng chẳng phải chẳng phải duyên, chẳng phải hành cũng chẳng phải chẳng phải hành, không có pháp sanh cũng không có pháp diệt, chỉ vì lợi ích cho chư Bồ Tát nên nói pháp Đà-la-ni ấy. Chỗ ra làm đạo hiệp với sức an trụ nên gọi là các công đức của Phật. Phật giới, Phật học, Phật mật ý, Phật xuất sanh, ấy gọi là pháp bốn tên Đà-la-ni chẳng nhiệm trước.

Đức Phật nói như thế rồi, Tôn giả Xá Lợi Phất bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn !  
Kính xin Đức Thế Tôn từ bi vì chúng con giảng nói Khế Kinh. Xin vì chúng con giảng nói pháp bốn Đà-la-ni này. Bồ Tát an trụ ở trong

pháp bốn đây rồi, sẽ được bất thối chuyển ở nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và thành tựu được chánh nguyện. Chẳng y nơi pháp, được tự tánh biện tài; sẽ được pháp hy hữu, an trụ nơi chánh đạo. Vì lẽ này, nên gọi là đắc Đà-la-ni.

Tôn giả Xá Lợi Phất nói như thế rồi, Đức Phật dạy rằng :

- Lành thay, quý hóa thay ! Này Xá Lợi Phất ! Đúng vậy, đúng thật như vậy ! Xá Lợi Phất ! Vị Bồ Tát nào được pháp Đà-la-ni này, phải nên biết rằng vị ấy đồng như Phật. Này Xá Lợi Phất ! Đối với Bồ Tát được pháp Đà-la-ni này, phải nên cung kính cúng dường thừa sự cũng như cúng dường chư Phật. Xá Lợi Phất ! Nếu như có người nghe pháp Đà-la-ni này thọ trì tin hiểu, cũng phải cung kính cúng dường như



thế, chẳng lia hở tâm Bồ-đề, đồng như kính Phật không khác. Này Xá Lợi Phất ! Đây là pháp Đà-la-ni.

Đức Phật nói xong, tiếp đọc bí mật chú Đà-la-ni :

Đa trí tha, San đà la ni, Uất đa la ni, Tam bát la đế sử suy đa, Tu na ma, Tu bát la đế sa tra, Tỷ xà dạ ba la, Tát đế dà bát la đế sa tra, Tỷ xà dạ ba la, Tát đế dà bát la đế xà nhã, Tu a lô ha, Xà na ma đế, Huất đa bằng đà nê, A bà na ma nê, A tỷ sư đà nê, A tỷ tỷ da ha la, Thủ bà bà đế, Tu nê thi lợi đa, Bà hầu cùng bà, A tỷ bà đà, ta bà ha.

Khi nói bài chú xong, Phật bảo Tôn giả Xá Lợi Phất :

- Đây là cú danh của Đà-la-ni chẳng nhiễm trước, chánh trụ, chánh thọ, Ta đã nói xong, nếu có Bồ Tát nào hành trì bí mật chú

này, thì những vị ấy hoặc trong một kiếp, hoặc trăm ngàn kiếp chẳng bỏ các lời nguyện, các vị ấy sẽ có năng lực hàng phục tự thân. Các thứ dao, gậy, thuốc độc cùng bùa chú ác, đều có thể hàng phục được hết. Do cố sao ? Này Xá Lợi Phất ! Vì pháp Đà-la-ni chẳng nhiệm trước này là mẹ của chư Phật đời quá khứ, mẹ của chư Phật đời hiện tại, mẹ của chư Phật đời vị lai, nên gọi là pháp bốn Đà-la-ni chẳng nhiệm trước.

Này Xá Lợi Phất ! Như có người đem bảy món báu chứa đầy trong mười a-tăng-kỳ tam thiên Đại thiên thế giới, đem cúng dường cho chư Phật Thế Tôn; những món y phục, ẩm thực đều là thượng thắng cũng đem cúng dường đến các Đức Phật ấy trong a-tăng-kỳ kiếp. Nếu lại nơi

đây, đối với pháp bốn Đà-la-ni chẳng nhiệm trước này chỉ trì tụng một câu, thì phước đức người này nhiều hơn người đã cúng dường kia. Do cố sao ? - Nay Xá Lợi Phất ! Vì pháp bốn Đà-la-ni chẳng nhiệm trước này là mẹ của chư Phật vậy.

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**

Phẩm Ngân Chủ Đà La Ni

Thứ mười một

HẾT



# KINH KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

## QUYỂN THỨ SÁU

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư,  
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạn Hán

## PHẨM ĐẠI BIỆN THIÊN

### THỨ MƯỜI HAI

Lúc bấy giờ, Đại Biện thiên thân bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Nếu như có người nói Kinh này, con sẽ giúp cho người ấy có đủ nhạo thuyết biện tài, lời nói trang nghiêm, thứ lớp giảng nói nghĩa lý

thâm sâu, khéo được trí huệ rộng lớn. Nếu ở trong Kinh có quên mất chữ nghĩa, sai sót lời văn, con hay khiến cho vị Tỳ-kheo nói pháp này theo thứ lớp trở lại nói được rõ ràng đầy đủ không quên mất. Như có chúng sanh ở nơi trăm ngàn Đức Phật gieo trồng các căn lành, thì vị Tỳ-kheo thuyết pháp đây thường vì tất cả chúng sanh ấy rộng nói rao bày Kinh điển nhiệm mầu này, khiến cho trong cõi Diêm-phù-đề căn lành không dứt tuyệt, lại khiến cho không lường không ngăn các chúng sanh được nghe Kinh này rồi, thường được các việc lợi ích không thể nghĩ bàn, trí huệ không lường, phước đức không lường, hiểu biết không lường, đầy đủ các món phương tiện, khéo hay biện tài tất cả các luận, khéo biết được các pháp kỹ thuật của thế gian, vượt ra

**khỏi đường sanh tử, được bất thối chuyển, quyết định mau chứng đắc quả giải thoát an vui.**

(Từ đây sắp về sau là của ngài Xá Na Quật Đa dịch thêm vào để bổ túc).

**Nay con lại sẽ nói chú “PHÁP DƯỢC, TẮY DỤC”. Như có Tỳ-kheo nào thọ trì Kinh này, hoặc có chúng sanh thích nghe Kinh này, thời con sẽ vì tất cả người ấy diệt trừ hết các sự hung dữ tai họa, dịch khí bệnh tật, sanh tử khổ não, tai tiếng ác khẩu, các việc tranh cãi bị quan giam cầm, đêm nằm mộng thấy ác thần làm chướng nạn và bị bùa chú ếm đối độc dữ... Tất cả nghiệp chướng hung ác thấy đều tiêu diệt.**

**Nếu các chúng sanh thọ trì Kinh này, thời phải nên trì tụng chú đây. Chú này ví như vị thuốc gội rửa thân tâm được mát mẻ, vì thế nên con nói chú “Pháp Dược”.**

Dùng các món thuốc có hương vị tốt, như là : Xương bồ, Hùng hoàng, Mộc túc hương, Thi lợi sa (Hiệp hoan), Cam tùng hương, Sa di (Câu kỷ), Thảo hoắc hương, Tung cao thảo Trâm hương, Quế bì, Đinh hương, Phong hương, Bạch giao hương, An túc hương, A la bà tiến hương, Linh lăng hương, Chiên đàn hương, Thạch hùng huỳnh thanh mộc hương, Uất kim hương, Phụ tử, Giới tử, Suất sư, rễ cây Mật uất kim, hoa hình rồng của cỏ Na la đà.

Các vị thuốc này hái mỗi thứ bằng nhau, cắt mỏng ra, đem phơi nắng, hòa hợp lại, dùng chày giã nhỏ xong, trì chú này vào một trăm lẻ tám biến. Chú ấy như sau :

- Đa diệt tha tô đế, Yết lợi đế,  
Ca ma đa tả xà nộ ca la trì, Ha nộ  
ca la trì, Nhân đà la xà li, Xà ca đế



li, Ba xà đê, Li a bạt đa, Ca tư cai na, Câu đô câu, Ca tỳ la ca tỳ la mặt đê, Thi la mặt đê san đê đầu, Đầu ma bạt đê, Thi lợi thi lợi tát đê, Da tát thất đê, ta bà ha.

Dùng phần trâu thoa trên đất, ngang dọc rộng chừng bảy khuỷu tay, lấy đó làm chôn đạo tràng, rồi dùng hoa rải trong đạo tràng, che phủ khắp trên mặt đất, và treo tràng phan bảo cái bằng lụa, dùng chén vàng chén bạc đựng đầy các món đường phèn, nước nho, nước bồ đào, mật ong, sữa tươi để cúng dường, đặt ngoài bốn góc của đạo tràng, mỗi góc có một người mình mặc áo giáp, đầu đội mũ bạc oai nghiêm, tay cầm kiếm đứng ẩn thân.

Lại có bốn đồng nữ đều mặc tịnh y chỉnh tề sạch sẽ, tay cầm

bình hoa, cũng đứng tại bốn góc đạo tràng.

Dùng các thứ hương thơm cúng dường không gián đoạn, lại dùng thân phan năm sắc tươi đẹp treo bốn góc, trôi năm thứ âm nhạc, lấy bát mới trong sạch đựng đầy nước thơm để trong đạo tràng. Nhưng trước phải kiết giới, rồi sau mới tẩy uế. Đọc chú Kiết giới như vậy :

- Đá diệt tha, Át la khuy, Da da di, Hê lợi thi, Lợi xí xí lợi, ta bà ha.

Trì chú trên đây vào trong ly nước hai mươi một biến, đem rải bốn phương, lại trì chú “Tẩy dục” vào trong nước nóng và chú vào thân, trước chú vào thân một trăm lẻ tám biến, lại trì chú vào trong nước nóng một trăm lẻ tám biến, rồi dùng nước ấy tắm gội thân mình. Chú ấy như sau :

- Đá diệt tha, Ta già trì, Tỳ già trì, Tỳ già trà bạt đế, ta bà ha.

Tụng chú “Tây Dục” xong rồi, hành giả nên phát thệ nguyện rộng lớn :

- “Nguyện xin chư thần bốn phương ủng hộ thân tâm diệt hết các chướng nạn, thường khiến cho được yên vui, không sợ sệt các thứ ác tinh tai quái, bốn đại bình an, thân không bệnh hoạn, tất cả sự sợ sệt đều được dứt hết”.

Lại trì chú này chú nguyện vào thân thể của người bệnh :

- Ta di tỳ ta di, ta bà ha. Ta già trì, Tỳ già trì, ta bà ha. Ta già la, Tam phù đá da, ta bà ha. Càn đà ma đà na da, ta bà ha. Ni la kiên tha da, ta bà ha. Hê ma bà, Tam phù đá da, ta bà ha. A ni di la bạt

ca đá la da, ta bà ha. Nam mô bà  
già bà đế, Bạt lam ma di na ma ta  
la tát bá đế, Ma ha đê ty tứ diên đô,  
Nạn đá la bàn đà lam bà đa hùng,  
Ma-ha nô mạn nhã đô, ta bà ha.

Lúc bấy giờ, Đại Biện thiên  
thần bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Nếu  
có các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-  
bà-tắc, Ưu-bà-di, thọ trì, đọc tụng,  
biên chép lưu thông Kinh này, hoặc  
trong thành ấp, hoặc ở xóm làng,  
nơi đồng trống, bên lề đường, hoặc  
trong chùa tháp, chỗ tăng phòng,  
nhà thế tục, chúng con sẽ vì các  
người ấy, cùng với quyến thuộc  
dùng thiên nhạc cúng dường, đến  
nơi đạo tràng, trừ tất cả bệnh tật,  
ác tinh tai quái và các bệnh dịch  
khổ não sanh tử, trừ tất cả sự hung  
dữ khẩu thiệt đấu tranh, bị quan

trói buộc giam cầm, trừ tất cả mộng寐 hung ác, ác thần gây chướng nạn; trừ tất cả chú độc thuật ác chướng.

Nếu có các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thọ trì, đọc tụng Kinh này, sẽ được chóng mau dứt trừ phiền não, được A Bệ Bạt Trí (Bất thối chuyển), hướng về quả vị Vô thượng Bồ-đề, nương nhờ công đức này mà sớm thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn ngợi khen Đại Biện thiên thần rằng :

- Lành thay ! Quý hóa thay !  
Này Đại Biện thiên thần, người vì tất cả chúng sanh thường hay suy nghĩ làm những việc lành, khiến cho tất cả chúng sanh đạt được

pháp “Vô úy thí”, vì các chúng sanh mà nói công đức của chú “Pháp Dược” làm lợi ích cho tất cả chúng sanh.

Liên khi ấy, Đại Biện thiên thân đánh lễ Đức Phật ba lạy, rồi trở về chỗ ngồi.

Lúc bấy giờ, Bà-la-môn tên Kiều Trần Như nhờ oai lực thân chú, cầu thỉnh Đại Biện thiên thân rằng :

Phải nên cung kính  
 Đại Biện thiên thân  
 Tất cả thế gian  
 Nghe danh đều đến  
 Hoặc ở trong núi  
 Thiên, Long, Quỷ, Thần  
 Thấy đều cung kính  
 Thường mặc tảo y  
 Và đứng một chân  
 Tất cả chư thiên

**Đều đến chỗ ấy  
Cầu thỉnh thiện thân  
Nguyện cho tất cả  
Chúng sanh trí huệ  
Ngôn ngữ biện tài  
Thường hay lợi lạc.**

Tiếp sau, ngài Kiều Trần Như liền đọc bí mật chú :

- Đá diệt tha, Mậu lê tỳ lê, a bà kỳ, A bà xà bạt đế, Hưng kỳ lê, Di cừ lê, Tân già la bạt đế, Ương cừ sái mạt lợi chỉ tô ma đế, Đề xa ma đế, A kỳ lợi, Ma kỳ lợi, Đa la giá bạt đế, Chỉ chỉ lợi, thi lợi di lợi, ma chỉ lợi. Ba la di nỉ, Lô ca chiết sư đế, Lô ca thi ly sư đế, Lô già tất lợi di tất đà bạt la đế, Tỳ mục xí, Thủ chỉ giá lợi a ba la đế, ha đế, ha ba la đế, Hà đa phù địa, Nam mâu chỉ, nam mâu chỉ, Ma ha đề tỳ ba la đế già lợi ngật na, Na ma ta ca lam ma ma

phù địa, A bà la đế ha đa bà bà đố,  
Xa tát đa la, Xa lô khuy đơn đa, La  
tỳ tra ca ca tà da địa thức, Đá diệt  
tha, Ma ha bà la bà tỳ hê lợi di lợi,  
Hê lợi di lợi, Tỳ giá la đố, Ma ma  
phù địa y phạm, Na ma tả bà già bà  
đế, Tỳ da đề ta la ta bạt đế, Ca la  
trì chỉ do ly hê lợi di lợi, hê lợi di  
lợi, a bà ha, Dương di ma ha đề, Tỳ  
Phật đà tát tri na, Đạt ma tát tri  
na, Tăng già tát tri na, Nhân đà la  
tát tri na, Ba lâu na tát tri na, Di lô  
chỉ tát tri na, Bà lâu na tát tri na,  
Di lô chỉ tát tri na, Bà đế na tri  
sảng tát tri na, tát tri na bà tri di  
na, a bà ha, Dương di ma ha đề tỳ  
đá diệt tha, Hê lợi di lợi, Hê lợi di  
lợi, Tỳ giá la đô bột đề, Ma ma nam  
mô bà già bà đế, Ma ha đề tỳ ta la  
ta ba đế, Tất điền đố mạn đa la ba  
đà, ta bà ha.



Lúc bấy giờ, Kiều Trần Như Bà-la-môn dùng bài kệ khen ngợi Đại Biện thiên thần rằng :

Tất cả chư quý thân  
Phải nên chí tâm nghe  
Ta nay sẽ khen ngợi  
Đại Thánh Biện thiên thần  
Trong tất cả nữ nhơn  
Biện thiên thần tối thắng  
Các trời, A-tu-la,  
Càn-thát-bà, Dạ-xoa  
Các Thánh trong thế gian  
Tất cả đều tôn trọng  
Dùng các món công đức  
Để trang nghiêm thân mình  
Mắt như hoa sen xanh  
Tướng công đức trí huệ  
Giống như bảy món báu  
Thế gian rất khó thấy  
Ta nay muốn khen ngợi

**Quyết định thí cho tất cả chúng  
sinh**

**Tôi thắng, tôi tôn, không ai hơn.**

**Tướng hảo đoan nghiêm độ  
chúng sinh**

**Diện mạo trong sạch như hoa  
sen**

**Chuôi mắt dịu dàng rất xinh  
đẹp**

**Thân thể đoan chánh nhìn  
không chán**

**Các thứ tướng hảo rất trang  
nghiêm**

**Quang minh thanh tịnh như  
trăng tròn**

**Trí huệ bao trùm khắp tất cả  
Sức tổng trì ghi nhớ chẳng quên**

**Hiện thân người cõi trên sư tử  
Thân có tám tay, tướng xinh đẹp**

**Chúng sinh nhìn thấy như  
trăng tròn**

Ngôn ngữ biện luận rất vi diệu  
 Trí huệ thậm thâm khó nghĩ  
 bàn  
 Thường dùng trí huệ viên mãn  
 này  
 Khiến cho chúng sanh được  
 như ý  
 Tất cả chúng sanh đều tôn trọng  
 Đế Thích, chư Thiên và Tu-la  
 Càn-thát-bà và chúng Dạ-xoa  
 Đại chúng đồng nhứt tâm khen  
 ngợi  
 Con và chúng sanh thường  
 cung kính  
 Cúng dường ân trọng tâm chí  
 thành  
 Nhờ nguyện này đều được an  
 lành  
 Các chỗ sợ sệt đều dứt hết  
 Như có người trực suốt mai  
 chiều



**KINH**  
**KIM QUANG MINH HIỆP BỘ**  
**QUYỂN THỨ SÁU**

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư  
 ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạm Hán

**PHẨM CÔNG ĐỨC THIÊN**  
**THỨ MƯỜI BA**

Lúc bấy giờ, Công Đức Thiên  
 bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Đối  
 với người thuyết pháp, con thường  
 hay tùy theo ý muốn của người ấy  
 mà cung cấp đầy đủ các món cần  
 dùng như : y phục, cơm nước, ngựa

cụ, thuốc men và các vật dụng giúp ích cho sự tu hành không thiếu vật chi, khiến tâm người ấy ngày đêm được an ổn vui vẻ, chánh niệm suy nghĩ phân biệt chương cú nghĩa lý thâm sâu của Kinh này. Nếu có chúng sanh ở trong trăm ngàn Đức Phật gieo trồng căn lành, thì người nói pháp đây sẽ ở trong cõi Diêm-phù-rộng nói rao bày Kinh điển nhiệm mầu này khiến cho các chúng sanh căn lành không dứt tuyệt. Các chúng sanh khi nghe Kinh này rồi, ở trong đời sau, không lường trăm ngàn na-do-tha kiếp thường được sanh trong cõi trời, cõi người hưởng sự vui vẻ gặp được chư Phật, mau chứng được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tất cả sự khổ trong ba đường dữ ép ngặt, rốt ráo không còn.

**Kính bạch Đức Thế Tôn ! Con ở đời quá khứ đã gieo trồng căn lành với Đức Phật Bảo Hoa Công Đức Lưu Ly Kim Sơn Chiếu Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Cho nên con nay tùy theo chỗ nhớ nghĩ, tùy theo chỗ hiện bày, tùy theo chỗ đi đến, hay khiến cho không lường trăm ngàn các chúng sanh được hưởng sự vui vẻ; các món y phục, vật thực, ăn uống thảy đều đầy đủ; vàng ròng bảy báu, ngọc trân châu, lưu ly, pha lê, san hô, hổ phách, ngọc bích, ngọc kha... đều đủ không thiếu món chi. Nếu có người hay khen ngợi Kinh Kim Quang Minh nhiệm mầu này, vì con mà cúng dường các Đức**

Phật Thế Tôn, ba phen xưng niệm danh hiệu của con và đốt hương cúng dường; sau đó, riêng dùng các món hoa thơm đẹp tốt và các thức ăn ngon quý cúng dường con, rải hoa rải tịnh khắp các phương, phải nên biết người này chứa nhóm được đầy đủ các món trân bảo. Do nhân duyên đây, cõi đất mùi vị thêm tốt, hàng chư thiên, Địa thần thảy đều vui vẻ, các giống lúa bắp cây cối hoa trái thảy đều sum suê, Thọ thần rất hoan hỷ xuất sanh không lường các thứ hoa màu thực vật. Bấy giờ, con vì lòng từ thương xót chúng sanh giúp cho các vật cần dùng đầy đủ. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Như Tỳ-sa-môn Thiên Vương ở phương Bắc, có thành tên là A Tỳ Mạn Đà, trong thành có vườn tên là Công Đức Hoa Quang,



trong vườn lại có khu đất tốt đẹp hơn hết tên là Kim Tràng, làm bằng thất bảo rất quý, đây tức là chỗ ở của chúng con. Nếu có người nào muốn được của báu thêm nhiều, thì người này phải sửa sang chỗ ở, tắm gội thân mình sạch sẽ, mặc áo trắng sạch; thoa hương thơm nơi thân, vì con chí tâm ba phen xưng niệm danh hiệu Đức Phật Bảo Hoa Lưu Ly Thế Tôn, lễ bái cúng dường đốt hương tán hoa; cũng phải ba phen xưng niệm danh hiệu Kinh Kim Quang Minh, chí thành phát nguyện, riêng dùng các món hoa hương tươi đẹp và các thức ăn ngon quý cúng dường con và rải hoa rải tịnh khắp các phương. Lúc bấy giờ, phải nên đọc bài chú sau :

Ba lợi phú lâu na giá lợi,  
Tam mạn đà đạt xá ni,

Ma ha tỳ ha la già đế,  
 Tam mạn đà tỳ na già đế,  
 Ma ha già lợi ba đế,  
 Ba bà di tát bà đa,  
 Tam mạn đà, tu bát lê phú lệ,  
 A dạ na đạt ma đế,  
 Ma ha tỳ cổ tất đế,  
 Ma ha Di Lạc bá tăng kỳ đế,  
 Hê đế tỳ tam bạc kỳ hy đế,  
 Tam mạn đà a tha a nậu đà  
 la ni.

Nam mô nhứt thiết tam thế  
 Phật  
 Nam mô nhứt thiết chư Bồ Tát  
 Nam mô Di Lạc Bồ Tát v.v...

Con nay xin nói thần chú :

Đá điệt tha,  
 Ba lợi phú lâu na giá lợi,  
 Tam mạn đà đạt xá ni,  
 Ma ha tỳ ha la già đế,  
 Tam mạn đà tỳ đà na già đế,

**Ma ha Ca Diếp lợi da,  
Ba lợi ba la, ba di tát bà lợi  
đà tam mạn đà tu bát lợi đế,  
Ma ha Di Lạc đế,  
Lô bá tăng kỳ đế,  
Đế hê đế tỷ tăng kỳ hy đế,  
Tam mạn đà yết tha a nậu đà  
la ni, ta bà ha.**

Mật chú quán đảnh này, nếu có người hay chí tâm trì tụng, quyết định sẽ được kiết tường chơn thật chẳng dối. Tất cả chúng sanh có đủ thiện căn phải nên thọ trì đọc tụng cho thông thuộc, trong bảy ngày đêm giữ gìn tám giới, từ sáng đến chiều tâm được thanh tịnh, dùng hương hoa cúng dường mười phương chư Phật, thường vì mình và các chúng sanh hồi hướng tất cả đồng về quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, phát lời thệ nguyện

rằng : “Xin cho bốn nguyện con sớm được kiết tường như ý”. Chỗ nhà cửa mình ở phải được quét dọn sạch sẽ, nếu có chỗ nào ở nơi vắng vẻ nên lập đàn tràng, đốt hương thơm tinh khiết, trái tào tốt đẹp, dùng các thứ hoa tươi rải trên mặt đất đem đến cho con, lúc bấy giờ, trong khoảng một niệm, con liền vào ngôi trên chỗ thờ nơi nhà kia, ngày đêm con khiến cho ngôi nhà ấy, hoặc trong xóm làng, hoặc trong tầng phường hay ngoài chỗ trống không chỗ nào thiếu thốn vật chi; vàng bạc, châu báu, trâu dê, lúa gạo... tất cả các món đều được đầy đủ. Nếu có người hay làm các việc công đức lành tối thắng hồi hướng cho con, con sẽ trọn đời thường không lìa bỏ, con thường đến chỗ ở của người đó hết lòng ủng hộ, tùy

theo chỗ mong cầu của người ấy, con liền khiến cho được thành tựu. Phải nên chí tâm đánh lễ các Đức Phật Thế Tôn, danh hiệu của các Ngài là :

- Bảo Thắng Như Lai.
- Vô Cấu Xí Bảo Quang Minh Vương Tướng Như Lai.
- Kim Diệm Quang Minh Như Lai.
- Kim Bảo Quang Minh Chiếu Tạng Như Lai.
- Kim Sơn Bảo Cái Như Lai.
- Kim Hoa Diệm Quang Tướng Như Lai.
- Đại Cự Như Lai.
- Bảo Tướng Như Lai.

Phải nên kính lễ :

- Tín Tướng Bồ Tát

- **Kim Quang Minh Bồ Tát**
- **Kim Tạng Bồ Tát**
- **Thường Bi Bồ Tát**
- **Pháp Thượng Bồ Tát**

**Cũng phải kính lễ :**

- **Đông phương A Súc Như Lai**
- **Nam phương Bảo Tướng Như Lai**
- **Tây phương Vô Lượng Thọ Phật**
- **Bắc phương Vi Diệu Thịnh Phật**

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**  
**Phẩm Công Đức Thiên - Thứ mười ba**

**HẾT**

# KINH KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

## QUYỂN THỨ SÁU

• *Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư  
ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạm Hán*

## PHẨM ĐỊA THẦN KIÊN LAO

### THỨ MƯỜI BỐN

Lúc bấy giờ, Kiên Lao Địa Thần  
bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn !  
Kính Kim Quang Minh nhiệm mầu  
này, nếu trong đời hiện tại và vị  
lai, bất cứ chỗ nào, hoặc trong  
thành ấp xóm làng, hoặc chỗ đất

trống, hay ở trên núi dưới sông, cung điện nhà cửa ở chốn kinh đô, nếu có được Kinh này truyền bá đến, thì trong phần đất đó nên thiết lập tòa sư tử, thỉnh người thuyết pháp ngồi trên tòa đó, rộng nói rao bày Kinh Kim Quang Minh nhiệm mầu này. Con sẽ thường ẩn hình ở trong đó, ngày đêm đánh lễ dưới tòa Pháp sư. Nghe pháp xong rồi con như được uống pháp vị cam lồ Vô thượng, thần lực tăng thêm nhiều, cõi đại địa sâu rộng đến mười sáu vạn tám ngàn do tuần, từ tòa Kim Cang đến trên biển lớn đều được tăng trưởng đầy đủ các vị, đất đai màu mỡ sung túc đầy đủ hơn những ngày thường, do có đây nên trong cõi Diêm-phù-đề cây cối mát mẻ, hoa trái cành lá sum suê tươi đẹp, mùi vị ngon ngọt thấy đều đầy đủ, chúng sanh ăn vào



được sống lâu, sạch đẹp khỏe mạnh an ổn, sáu căn đầy đủ lanh lợi, nhan sắc tướng mạo rất trang nghiêm, oai đức lớn hơn người, sự bao giờ được thành tựu, có thể lực lớn, siêng năng mạnh khỏe. Vì vậy cho nên, kính bạch Đức Thế Tôn ! Trong cõi Diêm-phù-đề, nhân dân an ổn thọ hưởng giàu sang sung sướng, tất cả chúng sanh đều được vui vẻ tùy tâm ý thích. Các chúng sanh đây được oai đức thế lực lớn là do nơi sự cúng dường Kinh Kim Quang Minh và cung kính cúng dường bốn bộ chúng thọ trì Kinh này. Lúc bấy giờ, con sẽ đến chỗ các chúng sanh hưởng được sự vui vẻ ấy, cầu thỉnh vị Pháp sư rộng nói rao bày Kinh điển nhiệm mầu. Do cơ sao ? Kính bạch Đức Thế Tôn ! Kinh Kim Quang Minh này, nếu như có người rộng nói thì con

và quyền thuộc được oai đức lợi ích hơn lúc thường, thân lực tinh thần đều được mạnh mẽ.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Sau khi con uống được pháp vị cam lồ Vô thượng này rồi, thì trong cõi Diêm-phù-đề mỗi bề rộng đến bảy ngàn do tuần, đất bồi thịnh vượng. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Như chỗ đất chúng sanh ở, tất cả các vật cần dùng đều được tăng trưởng, các chúng sanh ấy được tùy ý mình thọ dụng các món ăn uống, mền áo, đồ nằm, cung điện nhà cửa, cây cối vườn rừng, ao giếng suối nước... Các vật như thế nhân nơi đất sanh trưởng đều được đầy đủ.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Như có chúng sanh biết ơn của con, thì nên nghĩ rằng : “Chúng ta quyết định thọ trì Kinh Kim Quang Minh

nhiệm mầu vi diệu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen”. Dấy niệm như thế rồi, liền từ nơi chỗ ở, hoặc trong thành ấp, xóm làng, nhà cửa, chỗ đất trống, đồng đi đến nơi pháp hội để nghe nhận Kinh này. Đã nghe Kinh rồi, trở về chỗ mình ở, thấy đều thương yêu nhau, nói rằng : “Chúng ta ngày này nghe được Kinh điển nhiệm mầu Vô thượng, thời là đã được chứa nhóm công đức không thể nghĩ bàn, gặp được không lường không ngần các Đức Phật, quả báo trong ba đường ác đạo đã được giải thoát, đời sau thường sanh ở cõi trời, cõi người, hưởng sự an vui”. Cho nên, nếu có chúng sanh ở nơi trụ xứ của mình vì người khác rộng nói Kinh này, hoặc một thí dụ, một phẩm, một nhân duyên, nếu lại khen ngợi danh hiệu một Đức Phật,

một vị Bồ Tát, một bài kệ bốn câu, nhân đến chỉ một câu và khen ngợi đề tựa của Kinh này. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Tùy theo chúng sanh đó ở chỗ nào, thì cõi đất ấy đều được phì nhiêu màu mỡ, cây trái thịnh vượng sung túc, nơi đất sanh ra đủ các hoa màu thực vật, cây cối to lớn, hoa trái xinh đẹp, chúng sanh đều ưa thích, có nhiều của báu, hay giúp đỡ người, tâm được bền vững, tin tưởng ngôi Tam Bảo.

Lúc bấy giờ, Phật bảo Kiên Lao Địa Thần :

- Nếu có chúng sanh nghe được ý nghĩa một câu trong Kinh Kim Quang Minh, thì ở cõi người sau khi mạng chung liền theo ý mình sanh về tầng trời thứ ba mươi ba. Nay Địa Thần ! Nếu có chúng sanh vì muốn cúng dường Kinh này mà trang

nghiêm nhà cửa, nhưng đến chỉ treo một tràng phan, một bảo cái, cho đến một miếng vải... thì nơi cõi trời Dục giới, tự nhiên đã có cung điện làm bằng bảy báu sẵn dành, sau khi mạng chung, người này liền sanh về cõi ấy. Nay Địa Thần ! Trong các cung điện làm bằng bảy báu, mỗi mỗi tự nhiên đều có bảy vị Thiên nữ cùng nhau vui chơi, ngày đêm hưởng thọ những sự an lạc vui vẻ nhiệm mầu không thể nghĩ bàn.

Lúc ấy, Địa Thần bạch Phật rằng:

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Do nhân duyên này, khi vị Tỳ-kheo ngồi thuyết pháp trên tòa, con ngày đêm thường ủng hộ không xa lìa, ẩn hình dưới pháp tòa đánh lễ. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Nếu có chúng sanh ở nơi trăm ngàn các

**Đức Phật gieo trồng căn lành, thì người thuyết pháp đây sẽ thường ở cõi Diêm-phù-đề rộng nói Kinh này khiến các căn lành đều không dứt mất. Các chúng sanh được nghe Kinh này rồi, đời sau không lường trăm ngàn na-do-tha kiếp, thường được ở trong cõi trời, cõi người hưởng sự an vui tự tại, gặp được các Đức Phật, sớm thành đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, các sự khổ trong ba đường ác đạo đều được dứt trừ.**

### **Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**

Phẩm Địa Thần Kiên Lao - Thứ mười bốn

**HẾT**

# KINH KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

## QUYỂN THỨ SÁU

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư  
ĐÀM VÔ SÂM phiên dịch Phạn Hán

## PHẨM TÁN CHỈ QUỶ THẦN

### THỨ MƯỜI LĂM

Lúc bấy giờ, Đại tướng Tán Chỉ quỷ thân và hai mươi tám bộ quỷ thân... liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trích áo bày vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay cung kính bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn !  
Kinh Kim Quang Minh rất là mâu nhiệm, nếu như đời hiện tại và vị lai, ở trong các chỗ thành ấp xóm làng, trên núi dưới sông, ở nơi đất trống, hoặc những chỗ có cung điện nhà cửa, nếu thường có người rao bày Kinh điển này, con sẽ cùng với hai mươi tám bộ đại quý thân ẩn hình đến chỗ người đang thuyết pháp, ủng hộ người ấy trừ hết các việc tà ác, được sự an ổn. Nếu có các người trai lành, gái lành, đồng nam, đồng nữ đến nghe pháp đó, nhận đến một câu văn, ở trong Kinh này dù chỉ được nghe một danh hiệu Như Lai hay một danh hiệu Bồ Tát, và thọ trì đọc tụng đề tựa của Kinh này, con sẽ theo gìn ủng hộ dẹp trừ hết các việc ác, khiến người ấy được an vui. Như trong cõi nước, nơi cung điện vua,



**nhà cửa, xóm làng, chỗ đất trồng... cũng đều được như vậy.**

**Kính bạch Đức Thế Tôn ! Do nhân duyên gì con tên Tán Chỉ Đại tướng quý thân, Thế Tôn đã tự chứng biết. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Con biết tất cả duyên, rõ suốt tất cả pháp, như tánh an trụ tất cả pháp, ở trong tất cả pháp bao trùm khắp tất cả pháp. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Con hiện được ánh sáng trí huệ không thể nghĩ bàn, được đức trí huệ không thể nghĩ bàn, hạnh trí huệ không thể nghĩ bàn, chứa nhóm trí huệ không thể nghĩ bàn và cảnh trí huệ không thể nghĩ bàn. Kính bạch Đức Thế Tôn! Con ở trong tất cả pháp đạt được chánh giải, chánh quán, chánh phân biệt chơn thật rất ráo. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Do cố này nên con được**

gọi là Tán Chỉ Đại tướng. Kính bạch Đức Thế Tôn ! Tán Chỉ Đại tướng chúng con hay khiến cho người thuyết pháp dùng lời lẽ trang nghiêm rành rẽ, không bị gián đoạn, các vị tinh khí nhập vào lỗ chân lông khiến cho thân lực người ấy được đầy đủ, tinh thần càng thêm mạnh mẽ, thành tựu trí huệ không thể nghĩ bàn, ghi nhớ trong tâm đầy đủ các việc, lòng không nhàm chán, thân tâm thường được an vui khỏe mạnh, khắp vì chúng sanh rộng nói Kinh này. Nếu có chúng sanh nào ở nơi trăm ngàn Đức Phật gieo trồng các căn lành, thì người thuyết pháp đây sẽ vì các chúng sanh đó, ở trong cõi Diêm-phù-đề rộng nói rao bày Kinh điển nhiệm mầu này khiến cho căn lành không dứt tuyệt. Không lường

chúng sanh nghe Kinh đây rồi, thường được chứa nhóm trí huệ không thể nghĩ bàn, nhiếp thủ công đức không thể nghĩ bàn, không lường trăm ngàn kiếp về sau thường được sanh ở trong cõi trời, cõi người hưởng sự vui vẻ, đời sau sớm gặp Phật pháp. Mau chứng được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, các chúng sanh này đều được diệt hết các sự khổ trong ba đường dữ.

Nam mô Bảo Hoa Công Đức Hải Lưu Ly Kim Sơn Quang Chiếu Như Lai Ứng Chánh Biến Tri.

Nam mô Vô lượng bá thiên ức na-do-tha trang nghiêm kỳ thân Thích Ca Như Lai Chánh Biến Tri đã đốt lên ngọn đuốc pháp sáng chiếu vi diệu nhiệm mầu như thế !

**Nam mô Đệ Nhứt Oai Đức  
Thành Tựu Chúng Sự Đại Công Đức  
Thiên.**

**Nam mô Bất Khả Tư Lượng Trí  
Huệ Công Đức Thành Tựu Đại Biện  
Thiên.**

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**

**Phẩm Tán Chỉ Quỷ Thần**

**Thứ mười lăm**

**HẾT**

# KINH KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

## QUYỂN THỨ SÁU

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư  
ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạn Hán

## PHẨM CHÁNH LUẬN

### THỨ MƯỜI SÁU

Lúc bấy giờ, Phật bảo Kiên Lao  
Địa Thần :

- Này Địa Thần ! Ở đời quá khứ  
có vua tên là Lực Tôn Tướng. Vua  
có Thái tử tên là Tín Tướng chẳng  
bao lâu sẽ được thọ quán danh, kế  
vị Phụ vương cai trị cõi nước. Bấy

giờ, nhà vua bảo Thái tử Tín Tướng rằng : “Trong đời có bộ Chánh Luận khéo hay trị nước. Thuở xưa lúc ta còn làm Thái tử, chẳng bao lâu sẽ nối ngôi vị vua cha. Khi ấy, Phụ vương đem bộ Chánh Luận vì ta mà giảng nói. Ta dùng Chánh Luận trong hai muôn năm khéo hay trị nước, chưa từng có một niệm gì trái pháp, đối với quyền thuộc cũng không có tâm thương yêu riêng”.

Thế nào gọi là dùng Chánh Luận để trị đời ? Này Địa Thần ! Lúc bấy giờ, vua Lực Tôn Tướng vì Thái tử Tín Tướng mà nói kệ rằng :

Ta nay sẽ nói  
Chánh Luận các vua  
Lợi ích chúng sanh  
Dứt các nghi hoặc  
Tất cả Nhân vương

Thiên Vương cõi trời  
Phải nên vui mừng  
Chấp tay lắng nghe  
Các vua hội họp  
Ở núi Kim Cang  
Bốn vua Hộ Thế  
Thưa hỏi Phạm Vương :  
Bậc Đại Sư Phạm  
Tự tại trong đời  
Hay trừ nghi hoặc  
Xin vì tôi giải  
Vì sao là Người  
Được gọi là Trời ?  
Thế nào vua người  
Lại gọi Thiên Tử ?  
Sanh trong cõi người  
Ở cung điện vua  
Chánh pháp trị đời  
Mà gọi là Thiên ?  
Bốn vua Hộ Thế  
Hỏi việc này rồi

Thì bậc Đại sư  
Liên nói kệ rằng :  
Như lời người nói  
Hỏi ta nghĩa đây  
Ta cũng sẽ vì  
Tất cả chúng sanh  
Rộng nói chỉ bày  
Đệ nhất Thắng Luận  
Do chứa nhóm nghiệp  
Sanh trong cõi người  
Làm vị Quốc vương  
Gọi là Nhân vương  
Do ở trong thai  
Chư Thiên ủng hộ  
Hoặc ủng hộ trước  
Sau mới vào thai  
Tuy ở cõi người  
Được làm Nhân vương  
Chư Thiên ủng hộ  
Gọi là Thiên tử  
Băm ba cõi trời



Đều do đức mình  
Khiến cho người kia  
Gọi là Thiên tử  
Thần lực thêm nhiều  
Nên được tự tại  
Xa lìa việc ác  
Không cho khởi lên  
An trụ pháp lành  
Làm cho tăng trưởng  
Hay khiến chúng sanh  
Sanh về cõi trời  
Nếu không hoàn toàn  
Thời làm Nhân vương  
Cũng gọi Chấp lạc  
La sát quý dữ  
Hay ngăn việc ác  
Cũng gọi cha mẹ  
Dạy bảo điều lành  
Chỉ bày quả báo  
Chư Thiên ủng hộ  
Lành dữ các nghiệp

Hiện tại, vị lai  
Đang thọ quả báo  
Chư Thiên ủng hộ  
Nếu làm việc dữ  
Cũng chẳng ai hỏi  
Không trị tội kia  
Cũng không răn dạy  
Xa lìa pháp lành  
Đi vào đường ác  
Khiến cho trong nước  
Nhiều sự tranh đấu  
Băm ba cõi trời  
Đều sanh lòng giận  
Do vua nước kia  
Dung túng điều xấu  
Không trị hung ác  
Cõi nước hư hoại  
 Gian dối đầy đầy  
Nước khác oán nghịch  
Đem binh xâm lược  
Tự mình có của

Vàng bạc châu báu  
Bị bọn giặc cướp  
Cùng đến cướp đoạt  
Như pháp trị đời  
Thì không làm thế  
Nếu làm như thế  
Thời nước sẽ mất  
Cũng như voi điên  
Giậm đạp ao sen  
Nổi lên gió bão  
Thường đổ mưa to  
Sao dữ xuất hiện  
Mặt trời, mặt trăng  
Ngày đêm tối tăm  
Lúa gạo mất mùa  
Hoặc không tươi tốt  
Do vua bất chính  
Khiến dân nghèo đói  
Chư Thiên ở nơi  
Cung điện cõi trời  
Thấy đều buồn rầu

Do vua tàn bạo  
Không làm việc lành  
Bấy giờ Thiên vương  
Đều nói với nhau :  
“Vua ấy làm ác  
Bạn với kẻ dữ”  
Do gây việc ác  
Chư Thiên nổi giận  
Chư Thiên giận rồi  
Cõi nước suy yếu  
Bị nước khác đánh  
Những việc phi pháp  
Gian tham tranh cãi  
Các bệnh truyền nhiễm  
Đủ các việc dữ  
Đều ở nước kia  
Chư Thiên liền thời  
Xa lìa vua ấy  
Vua ấy bại hoại  
Những việc buồn rầu  
Anh em, chị em

Quyển thuộc vợ con  
Thả đều xa lạ  
Thân mạng cũng mất  
Các sao thường rớt  
Hiện hai mặt trời  
Kẻ giặc phương khác  
Xâm hại nước mình  
Nhân dân nghèo khổ  
Bị nhiều bệnh tật  
Đại thần trong nước  
Bỏ đi mất hết  
Voi ngựa xe cộ  
Khoảnh khắc tiêu tan  
Nhà cửa tài sản  
Có ở trong nước  
Cùng nhau cướp giết  
Chém giết lẫn nhau  
Hiện năm thứ sao  
Trái mất độ thường  
Bệnh dịch nguy hiểm  
Truyền khắp trong nước

Rối loạn sợ sệt  
Các quan đại thần  
Hưởng bổng lộc vua  
Kết bè đảng dữ  
Thường làm trái phép  
Hạnh ác như thế  
Khắp nơi đều có  
Người làm việc lành  
Mỗi ngày một giảm  
Người làm việc ác  
Lại được cung kính  
Thấy người tu thiện  
Tâm không ham muốn  
Cho nên trong đời  
Khởi ba điều lạ  
Sao mọc trái thời  
Mưa to gió lớn  
Phá hoại Chánh pháp  
Cam lồ Vô thượng  
Các loại chúng sanh  
Đất đai phì nhiêu

Che giấu việc dữ  
Kính tôn kẻ ác  
Quở trách người lành  
Thường bị mưa đá  
Bệnh đói khát chết  
Lúa gạo mất mùa  
Không có mùi vị  
Chúng sanh nhiều bệnh  
Đầy khắp cả nước  
Cây trái ngon ngọt  
Mỗi ngày một giảm  
Mùi vị cay đắng  
Mỗi lúc một tăng  
Nơi thường chơi đùa  
Lòng rất yêu thích  
Thấy đều khô kiệt  
Không gì đáng vui  
Chúng sanh ăn uống  
Mùi vị thơm ngon  
Lần lần mất hết  
Ăn không chất bổ

Hình sắc tiêu tụy  
Thần lực suy vi  
Ăn uống món chi  
Đều chẳng nhàm đủ  
Sức lực mạnh mẽ  
Thảy đều không còn  
Biếng nhác giải đãi  
Tràn đầy trong nước  
Có nhiều bệnh khổ  
Đau đớn thân người  
Sao dữ biến động  
La sát thường hiện  
Nếu có Nhân vương  
Làm việc phi pháp  
Thường kết bạn dữ  
Tổn đạo hơn thiên  
Ở trong ba cõi  
Bị nhiều khổ não  
Không lường việc dữ  
Khởi lên như thế  
Đều do Nhân vương



Thiên vị quyền thuộc  
Dung túng kẻ ác  
Bỏ qua không trị  
Nếu được chư Thiên  
Chở che ủng hộ  
Thì Nhân vương ấy  
Trọn không làm thế  
Nếu người làm lành  
Được sanh cõi trời  
Người làm việc ác  
Đọa ba đường dữ  
Băm ba cõi trời  
Đều bị thiêu đốt  
Đều là do vua  
Dung túng kẻ dữ  
Bỏ qua không trị  
Trái ý chư Thiên  
Và lời cha mẹ  
Trị nước không chính  
Không phải con hiếu  
Đối với những người

**Làm việc gian ác  
Phá hoại đất nước  
Quyết định không được  
Dung túng bỏ qua  
Phải nên trị tội  
Có được như thế  
Chư Thiên mới theo  
Hộ trì vua này  
Diệt trừ điều ác  
Tu tập căn lành  
Hiện đời trị đúng  
Làm vua nhiều đời  
Chỉ bày nhân quả  
Tất cả các nghiệp  
Thiện và bất thiện  
Nên được làm vua  
Chư Thiên ủng hộ  
Vua lắng giềng giúp  
Vì mình, vì người  
Trị nước cho đúng  
Điều gì hại nước**

**Phải nên dạy đúng  
Vì mình, vì nước  
Tu hành Chánh pháp  
Không nên làm ác  
Và cũng không nên  
Dung túng kẻ xấu  
Tất cả việc xấu  
Không để hại nước  
Xấu do nhiều gian  
Khiến nước nghiêng ngửa  
Có nhiều kẻ gian  
Thì hại cho nước  
Kẻ thân, người sơ  
Tâm thường bình đẳng  
Coi kẻ thân, sơ  
Dung hòa như một  
Tiếng khen chánh hạnh  
Khắp cả ba cõi  
Chánh pháp trị nước  
Nhiều người làm lành  
Thường dùng thiện tâm**

Hướng về quốc vương  
Hay khiến cõi trời  
Đầy đủ sung mãn  
Trị đời đúng pháp  
Gọi là Nhân vương  
Tất cả chư Thiên  
Ái hộ Nhân vương  
Cũng như cha mẹ  
Giúp đỡ con mình  
Khiến cho nhật nguyệt  
Năm ngôi sao sáng  
Đúng thời xuất hiện  
Không trái độ thường  
Mưa gió thuận thời  
Không có tai họa  
Cõi nước giàu mạnh  
An vui đầy đủ  
Các hàng chư Thiên  
Càng thêm đông nhiều  
Do nhân duyên này  
Tất cả Nhân vương

**Thà bỏ thân mạng  
Chớ làm việc dữ  
Không nên xa lìa  
Vật báu Chánh pháp  
Do Chánh pháp báu  
Đời được an lạc  
Thường hay gần gũi  
Người tu Chánh pháp  
Chứa nhóm công đức  
Thân được trang nghiêm  
Đối với quyền thuộc  
Thường không thiên vị  
Xa lìa người dữ  
Tu theo Chánh pháp  
Chỉ bày chúng sanh  
Làm các pháp lành  
Dạy khuyên ngăn cản  
Xa lìa việc dữ  
Nhờ đó cõi nước  
An ổn giàu vui  
Quốc vương cũng được**

**Đầy đủ oai đức  
Giúp cho nhân dân  
Bỏ các việc dữ  
Phải nên điều phục  
Đúng pháp dạy khuyên  
Thì vua này được  
Khen ngợi quý trọng  
Thường hay giúp đỡ  
Khéo léo nhiếp phục  
Khiến cho chúng sanh  
Đều được an vui.**

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**

Phẩm Chánh Luận - Thứ mười sáu

HẾT

# KINH

## KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

### QUYỂN THỨ BẢY

- Đời nhà Tùy, chùa Đại Hưng Thiện,  
bậc Sa-môn THÍCH BỬU QUÝ hiệp tập
- Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng nước Thiên Trúc,  
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạn Hán

### PHẨM THIÊN TẬP

#### THỨ MƯỜI BẢY

Lúc bảy giờ, Đức Như Lai vì  
Địa Thần dùng bài kệ nói về nhân  
duyên thưở trước :

Xưa Ta thường làm  
Chuyển Luân Thánh Vương

Bỏ bốn đại địa  
Và các đại hải  
Lại vào thời ấy  
Trong bốn châu lớn  
Đầy đủ vật báu  
Cúng dường chư Phật  
Làm việc bố thí  
Đều không nhớ nghĩ  
Không lòng mến tiếc  
Mà chẳng xả bỏ  
Ở đời quá khứ  
Trong vô số kiếp  
Vì cầu Chánh pháp  
Thường bỏ thân mạng  
Lại đời quá khứ  
Không thể nghĩ bàn  
Bao nhiêu số kiếp  
Có Phật Thế Tôn  
Tên là Bảo Thắng  
Đức Thế Tôn kia  
Sau khi Niết-bàn



**Có vị Thánh Vương  
Tên là Thiên Tập  
Đối với bốn châu  
Đều được tự tại  
Chánh pháp trị đời  
Oai thế mạnh mẽ  
Khắp cả các cõi  
Vua ấy có thành  
Tên “Thủy Âm Tôn”  
Vua ở trong thành  
Giáo hóa chơn chánh  
Trong đêm ngủ mộng  
Nghe công đức Phật  
Và thấy Tỳ-kheo  
Tên là Bảo Minh  
Khéo hay rao bày  
Chánh pháp Như Lai.  
Kính Kim Quang Minh  
Vi diệu nhiệm mầu  
Sáng như mặt trời  
Thả đều chiếu khắp**

**Khi vua Chuyển Luân  
Mộng thấy việc này  
Thời liền tỉnh giấc  
Thân tâm vui mừng  
Ra khỏi cung điện  
Đến chỗ Tăng phòng  
Cúng dường cung kính  
Các hàng Thánh chúng  
Hỏi các Đại đức :  
“Trong đại chúng đây  
Có vị Tỳ-kheo  
Tên là Bảo Minh  
Thành tựu tất cả  
Các công đức chẳng ?”  
Bấy giờ, Bảo Minh  
Đang ở trong hang  
Ngồi yên không động  
Tư duy chánh niệm  
Nhứt tâm đọc tụng  
Kinh Kim Quang Minh  
Có vị Tỳ-kheo**

Dẫn vua đến gần  
Đứng ở bên ngoài  
Chỗ Bảo Minh ở  
Khi ấy, Bảo Minh  
Đang ngồi trong hang  
Sắc diện tươi tốt  
Oai đức rực rỡ  
Tỳ-kheo liền chỉ  
Nói với vua rằng :  
“Vị này chính là  
Tỳ-kheo Bảo Minh  
Khéo hay thọ trì  
Suy nghĩ pháp mầu  
Chư Phật đã dạy  
Kinh Kim Quang Minh  
Là vua các Kinh”  
Khi ấy nhà vua  
Liên đến làm lễ  
Bảo Minh Tỳ-kheo  
Kính thưa như vậy :  
“Mặt như trăng tròn

Oai đức sáng rực  
Cúi xin vì tôi  
Rộng nói rao bày  
Kính Kim Quang Minh  
Là vua các Kinh”.  
Tỳ-kheo Bảo Minh  
Nhận lời vua thỉnh  
Hứa sẽ giảng nói  
Kính Kim Quang Minh  
Ba ngàn Đại thiên  
Chư Thiên thế giới  
Biết sẽ nói pháp  
Thả đều vui vẻ  
Các món trân báu  
Rải đầy nơi đất  
Tinh khiết nhiệm màu  
Nước thơm bậc nhất  
Riêng lấy đem rưới  
Rải các hoa thơm  
Khắp cả chỗ kia  
Khi ấy nhà vua

Tự trải pháp tòa  
Treo các tràng phan  
Trang sức các báu  
Các món nhiệm mầu  
Mùi hương rất thơm  
Thảy đều rải lên  
Trên đại pháp tòa  
Tất cả chư Thiên  
Rồng và Quỷ thần  
Ma-hầu-la-già  
Khẩn-na-la thảy  
Liên rải mưa hoa  
Trên trời mưa xuống  
Hoa Mạn-đà-la  
Khiến các pháp tòa  
Thảy đều đầy đủ  
Không thể nghĩ bàn  
Trăm ngàn muôn ức  
Na-do-tha côi  
Không lường chư Thiên  
Liên thời đều đến

Nơi chỗ thuyết pháp  
Bấy giờ, Bảo Minh  
Từ trong hang ra  
Các hàng chư Thiên  
Dùng hoa Ta-la  
Tung lên cúng dường  
Tỳ-kheo Bảo Minh.  
Lúc ấy, Bảo Minh  
Tắm gội thân thể  
Đắp y sạch sẽ  
Đến nơi pháp tòa  
Tất cả Thiên Vương  
Và chư Thiên chúng  
Mưa hoa Mạn-đà  
Hoa Đại Mạn-đà  
Ma-ha Mạn-thù  
Hoa báu nhiệm mầu  
Không lường trăm ngàn  
Các món kỹ nhạc  
Ở giữa hư không  
Chẳng đánh tự kêu

Tỳ-kheo Bảo Minh  
Người hay thuyết pháp  
Đến trên pháp tòa  
Kiết già phu tọa  
Trong tâm nghĩ nhớ  
Vô lượng muôn ức  
Không thể nghĩ bàn  
Chư Phật Thế Tôn  
Khắp trong mười phương  
Vì các chúng sanh  
Phát lòng Đại bi  
Ở trong cõi nước  
Của vua Thiện Tập  
Được ngọc như ý  
Trọn một ngày đêm  
Chiếu sáng khắp nơi.  
Người thuyết pháp ấy  
Liên vì nhà vua  
Tuyên dương giảng nói  
Khen ngợi công đức  
Kinh điển nhiệm mầu

**Khi ấy Đại vương  
Do muốn nghe pháp  
Nên đứng chấp tay  
Ở trước Tỳ-kheo  
Vua nghe Chánh pháp  
Khen rằng : Lành thay !  
Khởi tâm thương cảm  
Nước mắt chảy dài  
Lại rất vui mừng  
Tâm ý nhẹ nhàng  
Vua muốn cúng dường  
Kính điển báu này  
Bấy giờ liền dâng  
Viên ngọc như ý  
Vì các chúng sanh  
Phát đại thế nguyện :  
“Nguyện từ ngày nay  
Cõi Diêm-phù-đề  
Mưa xuống vô lượng  
Trần báu kỳ lạ  
Ngọc kha bảy báu**



Các chuỗi anh lạc  
Do nhân duyên đây  
Đều khiến không lường  
Tất cả chúng sanh  
Được sự vui vẻ”.  
Liền khi bấy giờ  
Trời mưa bảy báu  
Các món trang sức  
Mão báu ngọc châu  
Các chuỗi anh lạc  
Trang nghiêm pháp tòa  
Thảy đều đầy đủ  
Khắp bốn châu lớn  
Đức vua Thiên Tập  
Cúng dường Tam Bảo  
Vô lượng bảy báu  
Đầy bốn châu lớn  
Đúng theo lời dạy  
Trong Di pháp của  
Đức Phật Bảo Thắng  
Tỳ-kheo bấy giờ

Vì vua thuyết pháp  
Ngày nay chính là  
Đức Phật A Súc  
Và vua Thiện Tập  
Người lãnh thọ pháp  
Nay là thân ta  
Thích Ca Văn Phật  
Bấy giờ ta ở  
Cõi đại địa này  
Bố thí trân báu  
Khắp cả bốn châu  
Để được nghe Kinh  
Kim Quang Minh này.  
Nghe Kinh đây rồi  
Một phen khen ngợi  
Do căn lành này  
Và nhân duyên đây  
Được thân sắc vàng  
Trăm phước trang nghiêm  
Thường ở không lường  
Trăm ngàn muôn ức

Các loại chúng sanh  
Thấy các việc vui  
Đã được thế rồi  
Lòng không nhàm chán  
Quá khứ chín mươi  
Chín ức ngàn kiếp  
Thường được làm vị  
Chuyển Luân Thánh Vương  
Cũng ở không lường  
Trong trăm ngàn kiếp  
Thường được làm vua  
Các cõi nước nhỏ  
Không thể nghĩ bàn  
Số kiếp thường làm  
Vua ở cõi trời  
Và vua Tịnh Phạn  
Lại hay gặp được  
Chư Phật Thế Tôn  
Đủ Thập trí lực  
Số kia không lường  
Không thể xúng kể

**Được các công đức  
Không lường không ngần  
Đều do nghe Kinh  
Khen ngợi lành thay !  
Như Ta đã nguyện  
Thành tựu Bồ-đề  
Được Chánh pháp thân  
Ta nay đã được.**

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ**

Phẩm Thiện Tập – Thứ mười bảy

**HẾT**